

Đào Duy Hiệp

Vnthuquan.net, 2009.

Ánh sáng đô thị



I

Sắp tắt hoàng hôn là thành phố lên đèn. Ánh sáng của mỗi căn phòng sáng không xa. Những màn gió mờ bên cửa sổ chứa bên trong những linh hồn. Những ngọn nến hồng lửa sáng trong. Những sinh nhật đầu đời. Đôi ngọn nến điện hình quả nhót nhấp nháy, lập loè trên ban thờ.

Khói hương, thời gian làm sạm đen bức tường và bài vị. Có những cử động. Những mái đầu cúi xuống, lặng im, chìm đắm. Những mái tóc đen mềm trẻ thơ linh động, hoạt bát. Tóc muối tiêu băng khuôn. Những sợi tóc bạc trên chiếc giường cá nhân góc nhà chìm trong chăn gối, im lìm. Mái tóc dài buông lửng ngang lưng cười sáng loá bên điện thoại. Những cái đầu cao thấp dưới sàn nhà hướng vào tivi. Ánh sáng lấp loá của màn hình lúc sáng, lúc tối trên các gương mặt. Nỗi lo âu mơ hồ: “Đã trót sinh ra trong trời đất”. “Ông ơi, thế chết có đau không hả ông?”, đứa bé hỏi. Đám tóc bạc trả lời trong chăn: “Không”. Rồi thở khặc khừ. “Nhưng ở dưới đất, tối lắm, cháu sợ”. Có

tiếng ngáy. Bên bàn viết một người tư lự, sau cảm cúi, hí hoáy trên giấy. “Mẹ mở bé nhạc chứ để con học”, mái tóc buông lửng quay ra phía vô tuyến bảo. Cái điều khiển hướng vào màn hình. “Giải tán cho sớm chợ”, giọng phụ nữ gần năm mươi. “Vắng cô thì chợ vẫn đông. Cô đi lấy chồng...”. Có tiếng cười khích khích. Shopping ai mà chả thích? Mà thì đi chợ gì, chợ người à? Trên bàn có cuốn sách triết học. “Tích lũy tư bản với thặng dư giá trị là gì hả bố? Như nhà mình thế có gọi là bóc lột sức lao động không?”. Cái đầu ở bàn quay ra bảo: “Hỏi mẹ con ấy”, rồi mỉm cười. Bàn tay đang đếm tiền dừng lại: “Con nên tự mình suy nghĩ”.

Những cái đầu cúi xuống suy ngẫm. “Đêm nay mới gọi là đêm...”

II

Lũ sao trời thóc mách bảo nhau rằng đã từ lâu con người quên mất chúng rồi. “Sao trời lọt qua mắt lưới. Rơi đầy xuống dòng sông sâu”. Chị Hằng lắc đầu bảo chúng nói sai, rồi hát cho chúng nghe. “Một ông sao sáng, hai ông sáng sao, ba ông sao sáng...”. Sao trời chỉ chít thế này mai nắng cả. “Lạy ông nắng lên, cho trẻ nó chơi, cho già bắt rận, cho tôi đi cày”. Chị Hằng dẫn chúng đi chỉ cho chúng thấy bao điều thơ mộng. Muôn vàn con mắt của bầu trời đêm nhấp nháy trên những cảnh vật, những con người. Có một người nhìn chúng. Chúng thấy lạ vì người đó đứng một mình, đi một mình, lăm bắm một mình.

Đường Cổ Ngư chìm trong ánh sáng đèn mờ xanh đỏ. Tiếng nhạc rậm rịch, ình ình. Những quả dưa tươi xếp ở cửa ra vào hứa hẹn nhiều điều tươi mát bổ (nhân vật của chúng ta phải tránh xuống lòng đường vì vỉa hè dành cho xe máy đỗ). “Anh ơi, mua thuốc cho em

nào”. Đôi môi son đơn đả, nanh nọc chào mời. Đôi mắt mệt mỏi, đục sâu ẩn sau quầng tím đặt trên lớp phấn dày. Bộ quần áo vải soa mới may Ajinomoto màu tím dịu. Những nơi cần kín thì hở. Nhàu nát, phỉn muộn. Hai bên eo cách tân xẻ cao có thêu ren trắng thoăn thoắt chạy hút mắt xung quanh vạch biên giới giữa thượng và hạ tầng kiến trúc viôlét thủy chung, rung rinh cốt nhục. Đôi dép lê nhựa đã hơi phai màu. Đỏ lợt. “Trăng lên đỉnh núi trắng tà, Mình yêu ta thật hay là yêu chơi”, nhân vật nghĩ. Cái áo viôlét nói: “Thấy anh em cũng muốn theo, Em sợ anh nghèo anh bán em đi...”, rồi cười. Có mấy tiếng cười khác hòa theo. “Miệng người như cỏ xanh. Gió thổi là nghiêng ngả”. Gió từ hồ thổi lên làm ngọn đèn dầu cuống quýt suýt tắt. Bên cạnh đấy một cái mẹt đựng dăm ba lon bia phủ bụi mờ. Hai ba mái tóc phi dê hoặc để xoã ngồi ở gốc cây cạnh đó vài mét đang thì thào. Thỉnh thoảng cười đánh tiếng. Những ánh mắt len lén hoặc dạn dĩ hướng ra đồng lõa.

Cái đầu đàn ông cúi xuống chằm lửa ở ngọn đèn. Trả tiền. Điều thuốc lập loè đi. Khói bay vờ vẩn, ngược chiều. Áo xoa tím Ajinomoto rửa theo: “Phỉ phui xui xẻo. Ném muối ném gạo. Cái mặt cô hồn phát khiếp. Mua được điều thuốc năm trăm! Rõ bước chân trái ra khỏi nhà có khác”. “Nhà gì? Nhà trọ thì có!”, tiếng nói ở gốc cây vọng ra. Có tiếng hát khàn khàn: “Tình lưu động, đời chỉ là quán trọ. Ta lang thang, mãi thân vạc thân cò. Hôm nay gặp, mai đã thành xa lạ. Người bấy người, có xót thương giai nhân”. Lời lẽ hơi cổ, đượm buồn, mệt mỏi. Có tiếng sột sột sau gốc cây.

Sóng gợn mặt hồ như những vì sao in vào đôi mắt. Phấn son loè loẹt, nhoe nhoét rỏ tiền, vụng về, bệ rạc. Có ánh đèn pha ô tô đi tới. Những mái tóc hơi cúi xuống. Gương mặt quay vào đêm u tối. Ngọn

đèn dầu được khêu to lên. Rồi tắt. Bàn tay bôi son nhấc lên lắc lắc. “Hết dầu”. Một đám lục bình dập dờn. Tiếng chuông chùa Trấn Quốc trong sương mờ. Trên trời một màu mây lạnh. Không còn nhìn thấy các vì sao. Ở gốc cây lúc nãy có que hương đang cháy. Cái áo tím, cái đầu phi dê, cái áo dài... rì rầm.

- Chú mua sách, báo cho cháu. Cháu ở tổ bán báo “Xa mẹ”. Nó chỉ vào tấm thẻ.

- Còn chú thì ở tổ “xa vợ”. Nhân vật đùa nhưng cũng rút tiền ra mua hú hoạ một tờ báo nhét đại vào túi áo.

- Chú mua thất lưng, dây chìa khoá, ví da... Nhân vật khoát tay, chán nản, quay ra hồ. Tiếng ô tô phanh “két, két...”. Một cái đầu râu ria rậm nắng, bự con thò ra khỏi cabin: “Mày muốn mò cô vợ, hay vợ mày muốn mò cô? Đồ ngu!”. Một bãi nước bọt bay ra rơi bệt xuống đường. Các gốc cây động đậy ráo riết, âm thầm, nhường nhịn. Ánh đèn pha vụt qua rồi tắt.

- Cháu lạy chú, cháu xin chú, cháu không còn cha mẹ...

Thằng bé sáng sửa. Bài học thuộc lòng trơn tuột. Những bàn tay non nớt vẩy vẩy qua ánh sáng của nhà nòi “Nàng tiên”. Tiếng ca rung động.

III

Đêm muộn ở một phố ăn. Đèn thi nhau sáng hơn cả ban ngày. Mùi xào nấu, hành tỏi, “vào ăn hàng cho em đi, anh ơi”, tiếng xe máy, tiếng còi ầm ĩ cái đi cái đến. Những món ăn dân tộc cách tân, thắm mỹ, lịch sự, bổ béo. Ăn cũng là “mốt”. Những tiếng “tách, tách” mở bia. Những điều thuốc lá thơm nhất thế giới cháy lên. Khói phủ đặc trên các gương mặt đàn ông, những giọng nói khàn khàn con gái. Có

cả những móng tay dài sơn nhũ đỏ, trau chuốt, tỉ mỉ. Một bàn tay nổi gân xanh, thanh mảnh, kẹp điều thuốc dài đang cháy, ôm đầu. “Nó sắp về rồi thì em làm thế nào? Nếu ly dị, em nuôi thằng Bin”. Một giọng đàn ông thông cảm, dõ dằn: “Đợi xem thế nào đã. Đừng nóng vội”. “Anh đừng bảo rằng anh lại đi công tác xa nữa nhé”. “Anh sẽ còn gặp em mà”. Bàn tay thanh mảnh rút khăn ra chấm nước mắt. Bàn tay đàn ông cuống quýt an ủi, vỗ về. “Thịt gà, cơm nếp, đàn bà. Cả ba thứ ấy đều là dùng tay”. Bên kia đường có biển “Xôi”. Dưới lại đề thịt, giò, trứng, ruốc, Lạp sườn... Có người bảo: “Về thôi”. Máy thân hình cao lớn cũng đứng lên theo tiếng rủ. Cái khăn tay chấm nước mắt cũng đứng lên trèo vào ngòai sau chiếc xe máy đen to lớn kênh cang. Bốn năm cái đèn pha bật sáng. Tiếng xe nổ máy. Gia tốc tức thì lớn do gài số, buông côn, kéo ga đột ngột. Chiếc xe chồm lên. Đến đầu đường chỗ ngã ba có xe bị đổ. Tiếng kêu. Tiếng kim loại va đập. Nhón nháo. Các xe khác quay lại, chụm vào hiện trường. “Gọi Cấp cứu!”. Nhiều tiếng nói ồn ào, nhiều cái đầu đang ăn đứng hẳn lên ngó, nhiều bước chân chạy đến. “Nó đâm vào cột đèn”. “Văng như chường thế còn gì là người”. Nhiều tiếng bình luận lao xao. “Thằng này uống suốt từ chiều. Nó bị con bé mọi khi bỏ rồi”. “Tu là cỏi phúc, tình là dây oan”. Có tiếng cassette: “Tình yêu như trái phá. Con tim mù loà. Một mai thức dậy...”. Có tiếng còi xe cảnh sát đến.

IV

Sắp tắt hoàng hôn là thành phố lên đèn. Ánh sáng của mỗi căn phòng sáng không xa. Cốc rượu đỏ có chân bên chiếc gạt tàn đầy cặn thuốc. Điều thuốc đang cháy trên đôi môi có ria con kiến. Trán cao hay có thể hơi bị hói. Chỗ chân tóc lơ thơ. Tóc thưa, mềm,

mỏng, trông thấy cả da đầu hồng hồng. Ngọn khói lơ đãng đang định vờn quanh bộ ria thì bị xua đi vì chiếc cốc bay lên đậu vào miệng dồn hết chỗ khói còn lại vào dạ dày. Bàn tay dày đặt cái cốc xuống bàn không ra giận dữ, không ra lưỡng lự. Chán nản.

- Bỏ vào đi ngủ... một đứa bé gái chỉ độ 6-7 tuổi phụng phịu qua nước mắt.

- Con ngủ trước đi, giọng nói trầm rất dịu dàng quay về phía bé. Bố chờ mẹ một chút rồi bỏ vào.

- Ừ, ừ, con sợ. Hôm nào mẹ cũng về khuya.

- Mẹ phải có việc con ạ. Ra đây bố bế nào.

Đứa trẻ thiên thần, má hồng lên vì ấm ngủ trên tay bố. Giọt nước mắt đàn ông bất ngờ rơi trên mái tóc đứa bé. Bàn tay vội lau đi. Những ngọn nến hồng sáng trong, lung linh. Những sinh nhật đầu đời. Ngón tay xinh xinh của bé còn lem mực tím. Chiếc áo hoa tím nhỏ bị mất chiếc cúc ở cổ. Móng chân dài, xinh xắn bám ghét ở kẽ. Tường quét vôi xanh nhạt đã lâu ngày. Có một khung chữ nhật bằng giấy sớ sớ to sáng màu hơn. “Cái khung ảnh chụp hôm cưới đâu nhỉ?”. Hay là rơi xuống khe giường. Kéo chiếc giường ra tìm. Một bao thuốc lá 555 hút dở. Cán thuốc vung vãi. Mạng nhện. Bụi bặm.

V

Đôi ngọn nến điện quả nhót lập lòe khói hương. Một người đàn bà nằm trên giường quay mặt vào tường. Căn nhà nhá nhem. Mâm cơm để nguội. Con mèo rón rén tha đi cái chân giò luộc. Người đàn ông ngồi tư lự, đăm chiêu. Chén rượu trắng trên chiếu. Những người đến từng lúc khác nhau. Trao đổi thì thầm, nghiêm trang. “Thay cái bóng đèn đi cho sáng”. “Bác cho cháu mượn bao diêm”. “Quyển nhật kí

của nó đâu?” bà hỏi. Ông bảo: “Đốt rồi”. Bà gục vào chữ SONG HỈ giữa chiếu, tay đập đập, chơi với.

Có tiếng điện thoại. Mái tóc buông lững nghe, sau bảo: “Chú nhắn cho nó ngủ rồi chú đến”. “Mày đi đun nước, rửa kỹ ẩm chén đi”, người đàn ông nói rồi thở dài.

“Gia đạo đổ nát. Huỳnh đệ tương tàn. Tan đàn xẻ nghé”. Có tiếng vọng từ âm u. “Anh em kiến giả nhất phận. Bàn tay chẳng che kín được mặt trời”. Có ai bề được cả bó đũa bao giờ?

Có con bé hàng xóm chơi với em. Giọng nó lãnh lút. Thằng em vỗ tay cười nắc nẻ:

“Thả đĩa ba ba...

Chớ bắt đàn bà,

Phải tội đàn ông.

Cơm trắng như bông,

Gạo tiền như nước.

Đổ mắm đổ muối,

Đổ chuối hạt tiêu,

Đổ niêu nước chè,

Đổ phải nhà nào,

Nhà ấy phải chịu”.

Người đàn ông nhìn ra cửa. Gió thổi lung lay cái màn tre. Đòi người vó câu bóng ngựa. Mới năm nào anh em còn gần gũi, sum họp, bảo ban nhau. “Chiềng làng chiềng chạ, Thượng hạ Tây Đông...”. Tiếng con bé vẫn lãnh lút chơi với em như đôi chim non riu rít. Bây giờ vẫn còn có mõ ư?

Có chiếc xe đám cưới đi qua trước cửa. Đèn pha ô tô, xe máy lấp loá, chói mắt. Những dây hoa hồng bạch chằng hai bên thành xe. Con

búp bê dính băng ngồi ở mũi xe. Camera đi trước quay lại, có nghề. Ông quay mặt vào trong nhà. Con bé hàng xóm lại hát:

*“Ông giăng ông giăng,
Xuống chơi với tôi,
Có bầu có bạn,
Có ván còm xôi,
Có nồi còm nếp,
Có nệp bánh chưng,
Có lưng hũ rượu...”*

Ông cầm chén rượu trắng lên tợp một ngụm. Đôi mắt nheo nheo, ươn ướt. Người ta sống ở trong đời có cả một thời gian để yêu thương, có cả một thời gian để buồn rầu, đau đớn, cô đơn.

VI

Xe ô tô dừng lại. Đèn pha trên nóc xe sáng rực. Phía sau đèn là tấm bạc lớn phản chiếu cộng hưởng ánh sáng. Đạo diễn gọi loa:

- Tốp! Tốp! Dừng lại! Mời anh chị em lại đây ta thảo luận. Hôm nay như thế tạm xong.

Áo hoa tím rung rinh, áo dài thon thả, cái đầu phi dê mở bia bôm bốp chia nhau. Bọn trẻ tháo phù hiệu “Xa mẹ”, quảng hộp cát-tông đựng sách báo vào xe. Có người gỡ khăn tang. “Cô dâu” lờm “chú rể”.

“Chú rể” cười: “Xin lỗi Đông Thi”. Máy chú “Cảnh sát” bỏ lon mĩ. Cái đầu cắt tóc gọn ghẽ, bánh bao ngựa cổ tu bia cười ừng ực. “May cái đạo cụ xe máy ấy không hỏng”. Ánh đèn trên xe lờ mờ. Tiếng ồn ào, nhộn nhạo. Cái áo dài gắt khế: “Khỉ!”. Rồi đứng lên.

- Thôi! Trật tự! Đã lên hết xe chưa? Cãi nhau mãi. Tối mai là cảnh các lớp học tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nhật... Rồi các nhà hàng

Hôtel mini truy quét tội phạm. Mượn thêm được cái gì thì mượn cho xôm trò. Chị em có thể mặc hiện đại hơn cũng được. Phim này dài chín mươi phút. Cứ quay đã, dựng và lời thoại để sau. Lấy tên là: “Văn minh ánh sáng đô thị” nhé. Anh chị em nhớ đọc lại kịch bản, quán triệt tinh thần của phim cho tốt. Còn cả các cảnh sinh hoạt văn hoá lành mạnh của thanh niên đấy. Thanh niên là lực lượng nòng cốt của tương lai đất nước. Này, anh gì đi bộ về à? Nhớ sửa lại kịch bản cho gọn, đẹp nhé!

VII

Nhân vật xòe diêm hút thuốc. Tiện tay quăng tờ báo xuống hồ. Có một ngôi sao sáng trên trời như xăm soi. Đắng xa, một mảnh trăng. Mây bay qua vùn vụt, lúc tỏ lúc mờ. Nhân vật lững thững đi. “Mồng một lưỡi trai, mồng hai lá lúa. Mồng ba câu liêm. Mồng bốn lưỡi liềm. Mồng năm liềm giật. Mồng sáu thật trắng... Hai mươi giắc tốt. Hai mốt nửa đêm”. Có mấy hạt mưa.

Đêm nay là đêm mồng mấy?

“Đi qua khu nhà em. Thấy mùa xuân còn đó. Đường rộng nào em đi?...”.

Những lời ca văng vẳng. Có cần phải nói gì nữa không?

Đêm nay là đêm mồng mấy?

Hà Nội, 1996

Đào Duy Hiệp

Bức thư

Dòng sông mùa này nước lũ đục ngầu cuộn chảy mênh mang lẫn củi, rác, bèo... Con đồ trở nên bé nhỏ, cô đơn trong mưa mờ, hút xa. Rồi khuất dạng trong mưa xối.

Đứng bên này sông không nhìn thấy bờ bên kia. Cây gạo đứng chờ vợ, ưu phiền, thả rơi những bông hoa đỏ thừa thớt, dập cánh. Ngọn hải đăng ngày neo giữ niềm hy vọng lóe lên trong mưa những đốm sáng thương cảm. Hoa ơi, biết làm thế nào được? Mày tự rời cành rơi đấy chứ. Màu hoa này giống màu áo quan họ bà ấy mặc ngày xưa. Hết câu hát Giã bạn rồi thì cũng tan hội. “Thân em như hạt mưa sa...”. Thế mà đã mấy chục năm ai phận nấy. Lại lỡ một chuyến nữa rồi. Đòi người, lỡ mấy lần? “Đồ ơi... Ơi đồ!”... Tiếng gọi vang trên bờ sông vắng. Thằng con bà ấy lại hy sinh. Khổ thế.

Người đưa thư đứng bần chòn nhìn dòng sông, nhìn trời mưa. Nếu lỡ mà mình chẳng kịp đưa bức thư này cho con bé thì thật tội. Chắc nó cũng chỉ tuổi con mình nếu sự đời suôn sẻ. Người đàn ông nhìn chiếc xe của mình. Chiếc xe đạp cũ tàng. Ủ, xe ơi tao với mày bầu bạn đã bao năm rồi nhỉ? Cứ nằm đấy mà nghỉ đi cái đã. À, xem nào, để tao vắn lại cái lốp cho mày nhé. Tao lấy chun xe thò tha hồ chắc.

Thế, được rồi. Trước đây mày có tên là xe Thống Nhất nam mặc áo xanh, phanh, chuông, có cả cái máy bay đúc chì cắm trên chiếc lò xo cứ phi đi phi lại theo tiếng chuông “reng, reng”... Oách phải biết. Bây giờ tróc sơn, khung đen bóng, mất cả tên, nhưng vẫn còn cái đề-can nhôm đằng trước có con bồ câu vỗ cánh qua hoàn cầu thế là vẫn oai rồi. Mày thương tao, tao cũng chẳng phụ công của mày đâu, con tuấn mã kim loại yêu quý ạ. Thế nhé, cứ nằm nghỉ đi. Mai về tao lại rửa ráy, lau chùi, dầu mỡ đỡ đập. Thực ra, nói mày bỏ quá, hầu mày cũng là hầu tao đấy. Khi nào tao chết, chẳng có ai thừa kế, tao di chúc lại cho Bảo tàng trên huyện đấy. Lúc ấy tao phải xa mày, mày phải xa tao. Tao buồn nhưng chẳng sợ, còn mày thì không bị hành hạ nữa. Có khi mày còn được đứng trong tủ kính cũng nên. Đền hàng trăm oát rọi vào, sáng rực cả lên. Ấm áp, chẳng sợ gì? Chả như lúc này. Ngày xưa, bà ấy ngồi trên poóc-ba-ga đấy. Mày còn nhớ không hả xe? Thôi, tao uống một chút cho ấm bụng. Lạnh lạnh là. Ở đây cũng chả có quán xá gì.

Người đàn ông cẩn thận cởi ni-lông bọc cái xà cột, rồi mở khoá lòi ra một cút rượu thuốc. Mắt ông dừng lại trên một phong thư cũng được gói trong tấm ni-lông trong. Riềm thư xanh đỏ PAR AVION đã rách mép. Bao giờ thì gặp được chủ nhân của mày hả thư? Địa chỉ nhòe hết cả chỉ còn lại cái tên thì biết làm thế nào? Định mệnh xúi tao là phải tìm bằng được đưa cho người ấy. Cứ yên tâm thư nhé, rồi mày cũng đến được tay người nhận thôi. Trong huyện này có khối cô có tên sông đẹp như mày. Làm nghề này ăn nhau ở cái kiên trì. Năm nào tao cũng được tuyên dương đấy. Nét chữ cứng cỏi của người con trai thế này là rõ ràng, sòng phẳng đây. Mình đã đi qua đến ba, bốn nhà có con gái tên thế này mà đứa nào cũng lắc đầu cười rinh

rich, ý hẳn chúng nó có đứa nào cặp kè bên cạnh rồi. Bà Cả Vẹo còn tong tả tiễn ông: “Cháu nó tắm ao ta... ông ạ”, rồi nhỏ bã trầu vào gốc tre. Chị cu Thống lại bảo: “Có con mà gả chồng gần. Có bát canh cần nó cũng mang cho”, rồi suýt con chó đang nhe răng xỏ ra định đớp ông. “Bác thông cảm. Trộm cắp ở đây cứ như rươi. Bố cháu phải tậu tặn trên tỉnh về. Tốn tốn là...”. Con bé con trông mới nứt mắt chả biết KARAOKE thế nào mà ì ạch ló mặt ra, bị mẹ lườm cho một cái, lại thụt vào. Ông cười: “Bà giữ nhà như thế cũng phải. Vô phép bà tôi về”. Rồi nhà Hải Phú làm văn hoá trên huyện. Phú là tên chồng, Hải là tên vợ. Do nằm gằm chận, nịnh và hãi nhà vợ nên phải ghép cả tên phu nhân vào, đi đâu cũng phát “cạc vidít” như bướm bướm. Có đứa con gái cưới HONDA, mặc váy, chả biết ngã vào bụi cây thế nào mà không dám ló mặt ra đường đến chín mươi tháng nay. Vợ chồng Hải Phú bảo cháu nó đi lao động bên Đức. “Cô Kiều, gái tân thời”...

Dòng sông vẫn trôi đi miên man như là cần cù, như là nghĩa vụ. Ngọn đèn số phận khiến ta ngồi đây, dòng sông này, bức thư này. Thư ơi, tao vẫn đi tìm cô chủ của mày đấy. Các thư khác rõ ràng địa chỉ tao đã phát hết hôm nay rồi. Thư báo tử của con bà ấy mình cũng đã đưa rồi. Cũng đành phải đưa chứ biết làm thế nào. Nghe bảo thằng bé ngoan ngoãn, hiền lành. Mình cố gắng vượt qua được đận này mình nhé. Việc đã thế rồi biết làm thế nào. Bát nước nóng để lâu cũng phải nguội thôi mà. Sau cả chục năm đi bộ đội về, tôi nghe nói mình đợi tôi mỗi mồn, rồi lấy chồng. Cái số mình chẳng gặp nhau, tôi cũng không trách gì mình đâu. Con gái có thì...

Buổi chiều mang mang lạnh. Đóm lửa điều thuốc sáng rồi tắt. Thịnh thoảng dáng người ngồi trên đê lại ngửa cổ lên trời, lại cúi xuống, lại

nhìn ra xa. Ở bên kia là bờ đê cũng giống ở bên này. À, không phải, bên kia lở, bên này bồi. Bất ngờ ráng hoàng hôn trở nên rực rỡ. Dòng sông ánh vàng ngũ sắc trong làn hơi mờ, huyền ảo vô cùng. Chắc là người con gái đó ở bên kia sông. Đò ơi, sao đò không quay lại, hả đò? Người viết lá thư này như đánh đổ ta. Thư phải viết rõ ràng địa chỉ chứ nhỉ? Trong nghề, mình đã mang phát hàng trăm, nghìn lá thư chả có cái nào thế này. Ngày trước, chả như bây giờ, trai gái yêu nhau thẹn thùng lắm, ngay cách nói dối của chúng cũng đáng yêu. Có phong bì ngoài đề ở góc trên bên trái là “Anh trai Phương xa”, giữa phong bì, chỗ người nhận lại đề: “Đến thăm em gái Đỗ Thị Kiến, làng... xã... huyện...”, chẳng hạn. Hay: “Em gái Trung Kiên” - “Bay tới thăm anh: Hoàng Trung Quách, đơn vị... hòm thư...”. Những dòng chữ mộc mạc, chắp chới trên các phong thư chứa chan ân tình, yêu thương. Có cái còn làm cả thơ ra đằng sau phong bì, những câu thơ đại khái:

“Hành quân mãi miết bao ngày,
Hôm nay được nghỉ viết ngay thư về
Thư này kỷ niệm tràn trề,
Nhờ anh bưu điện chuyển về tận tay”.

Dưới lại đề: “Cảm ơn” rất tình cảm. Tình yêu bao giờ cũng tình cảm, chỉ sau này ghét nhau rồi người ta mới không tình cảm nữa thôi. Đò vẫn chẳng thấy đâu nhỉ? Ông nhìn dọc theo dải đê. Cứ theo dòng sông này mà đi thì mình đạp ra biển mất. Nhỡ mình ngã xuống biển thì sao nhỉ? Có ai vớt mình không? Nhưng gay nhất là không có ai biết bức thư trong xà cọt mà gửi đi tiếp được. Thôi, ta cứ thật cẩn thận vẫn hơn. Người đàn ông đứng dậy không ra lưỡng lự, không ra quả quyết. Ông dựng xe lên, để hai tay vào ghi-đông, ngồi lên rồi

đạp. Cái xe loạng choạng, sau thăng bằng. Đường đê nhão nhoét bùn đất. Xe đi chậm. Cái xe chở người ấy đi vào buổi chiều đã muộn. Ừ, ngày xưa mình cũng đèo cô ấy đi trong mưa như thế này. Nhưng ở nơi khác dòng sông. Chẳng bao giờ mình biết được trong bức thư này nói gì. Nhưng tình yêu bao giờ chẳng có nhớ nhung da diết và đau khổ. Sông ơi, sông có bao giờ khóc không hay chính sông là nước mắt. Có phải người con gái đó đã sang sông? “Đưa người ta không đưa qua sông...”. Hồi lấy chồng mình có khóc không, hả mình? “Khóc như thiếu nữ vu qui nhật...” là làm sao. Chủ của bức thư này còn trẻ, son rồi hay là đã có chồng? Cởi bỏ lời nguyện mình cũng có đâu được nhẹ nhõm, sung sướng gì, có phải không mình? Mình cũng đã đợi tới hết nước mắt, bị o ép đủ bề chứ có dễ dàng đâu. Được cái ông ấy cũng hiền lành chịu khó. Giàn mướp nhà mình năm nay sai quả nhỉ? Cả cái cây bưởi ngoài ngõ hoa trắng cứ ngát lên. Hôm tôi sang nhà mình đưa cái thư mà cứ như có tội, uống vội bát nước với ông ấy đưa mà cứ như chạy trốn. Cái ngày ấy mấy chục năm đã xa rồi mình nhỉ? Đi qua bao nhiêu nơi vẫn thấy quê mình thật đẹp. Dạo ấy mình ngắt chùm hoa bưởi cho vào chậu nước gội đầu cứ thơm mãi... Sông vẫn ì oạp vỗ bờ. Sông này trôi về đâu? Sông ơi, những người qua đò có ai tên như thế này không, hả sông? Thôi, rõ ràng sông biết rồi mới bỏ chạy như thế chứ. Đám bèo lục bình trôi băng băng. Ấy khoan, sông đợi tao mấy chứ. Tao mà ngã ra đây thì hỏng ráo cả việc. Việc đời thì nhiều. Bao nhiêu việc là bấy nhiêu công sức phải bỏ ra. Cứ nhìn một người đi xe đạp thì rõ. Mắt, mũi, chân, tay, đầu óc... tất tật đều phải làm việc chuyên cần, hợp đồng tác chiến. Giả dụ mắt là một người thì mắt cũng phải làm việc cả lúc mơ cho đến khi nhắm hắt, vĩnh viễn. Chết có buồn không nhỉ,

có ai khóc mình thực sự không? Thôi thì đường nào cũng phải vĩnh biệt thế gian một lần. Sao lại sợ. Chân cũng phải làm việc suốt đời. Nó đi bao nhiêu nơi. Nó chạy đến bao nhiêu sự lạ. Ngoại tình sự lạ. Ngay cả lúc ngủ mê giãy giãy cũng là quán tính làm việc đấy. Khi nào nó giãy giãy lần cuối cùng, nó xuôi căng sáo là hết đa sự, là xong. Nhưng đừng dờ dang, hỏng việc là được. Ai cũng phải thế! Đi cho hết cuộc đời khó nhọc, cô đơn này. Sông chẳng buồn đâu sông ời. Người con gái đó thế nào mà phải nói cho tao biết chứ. Nhưng thôi, mà cũng đa tình, đồng lõa có hỏi cũng bằng thừa. Thế thì nàng ở đâu? Cái người chủ bức thư này cứ như chạy trước mình ấy.

“Thư này là nghĩa là tình

Thư này chôn trái tim tình của anh...

Ngày mong manh tháng mong manh

Một chiều gió thoảng, tan tành mộng mơ”.

Người đàn ông vừa đi vừa hát khế. Lời lẽ cổ xưa, đượm buồn. Chắc ông cũng có những tâm sự tình duyên. Phải là người nếm trải, đau khổ mới có dáng vẻ như thế, mới hát lên nỗi buồn như thế.

“Từng ấy năm đã trôi qua

Đời là mộng mị,

Từng ấy năm nước sông đã xa

Tình là chiêm bao...”.

Mình cứ cố lên là được. Nhỡ người con gái đó chưa kịp lấy ai thì thật tốt cho người gửi. Mà nếu lấy rồi thì cũng chẳng sao. Ôn lại kỷ niệm chứ sửa chữa thế nào? “Tình là chiêm bao”. Không, người con gái đó chưa sang sông. “Đò ời... Đò!”. Dòng sông vẫn trôi đi. Mình sang ngang hay mình đi theo sông. Ít lâu nay mình có triệu chứng tim hay

sao ấy. Cứ chói lên ở ngực trái rồi hoa mắt. Thôi, ngồi nghỉ một chút vậy. Chắc giờ này bà ấy buồn lắm đấy. Hoa mướp vàng rộn ràng trên giàn ngoài hiên. Bát nước vối nóng nghi ngút khói làm mình mờ mắt. Tim cứ đập rộn rịp cả lên. Lại hoa cả mắt. Ánh nắng cứ rập rờn. “Đây, bác ký vào đây. Chỗ này. Vâng, cảm ơn bác”. Mình vội vàng ra về. “Không dám. Bác lại nhà”. Ông ấy chào mình thế. Được cái hiền lành, thật thà. Bà ấy nằm ở trong mùng. Đang ốm. Mình ơi, tôi vẫn rất thương mình. Mình đừng đau khổ quá như thế. Ngày xưa má mình hồng, môi mình như son vẽ. Mình ạ, từng ấy năm tôi không gặp lại mình mà thấy như ngày nào cũng trông thấy mình. Tôi vẫn yêu mình như ngày nào, như cái mùa xuân quan họ năm ấy. Mình vẫn xinh như vậy. Mình cố khỏe nhé. Đừng lo buồn quá lại đâm ốm.

Tôi đang viết bức thư cuối cùng cho mình đây. Nhưng thư này chẳng bao giờ tôi gửi đâu. Tôi chỉ viết nó ở trong đầu thôi. Đây, bây giờ đang là đêm tối đấy. Nhưng mình đừng nghĩ gì, đừng lo gì cho tôi, tôi vẫn khỏe lắm vì tôi vẫn yêu mình. Nếu mình thích, tôi cười cho mình xem. Đây, tôi cười rồi đấy. Nhưng mà tối thế này mình cũng chẳng nhìn được đâu. Tôi cầu mong cho mình hạnh phúc vì tôi sợ mình đau khổ. Mình cứ để tóc như ngày nào hay mình vấn lên cũng được. Mình mặc áo vá hay yếm đồ quai thao thì cũng vẫn là mình. Ngày trước nhớ mình, càng cố nhớ càng không thể hình dung ra nét mặt mình. Tức quá, tôi vào góc lán tự tát vào mặt mấy cái rồi đau, rồi đập đầu vào tường. Anh em tưởng tôi điên, gỡ ra, cho uống thuốc an thần. Lúc nằm mơ lại thấy mình, tôi cười. Anh em đang đánh bài, quay lại cười to hơn. Ngượng quá. Tôi ra giếng tắm ùm ùm, rất mát. Bây giờ mưa cũng rất mát, mình ạ. Dưới kia là dòng sông. Sông vẫn

chảy miên man. Sông hòa lẫn vào biển giống con người hòa lẫn vào đất đai sau thời gian sống. Tôi đang hình dung thấy mình rất rõ...
Đấy mình đang hát đấy. Nhưng sao chẳng nghe thấy tiếng nhỉ? Mình đang ngồi mạn thuyền, sóng cứ rẽ băng băng. Mình... Mình ơ...
Sáng hôm sau người đi làm đồng thấy ông ta nằm bên vệ đê, nhợt nhạt. Ông đã chết từ hồi đêm.

(Rút trong tập *Nước Thiên đường*, NXB Phụ nữ, 1996)

Đào Duy Hiệp

Chia tay

Có tiếng thờ thanh bình. Có tiếng ngáy hiền lành. Có tiếng nước dội. Dội mãi... Trường lưu thủy. Buổi chiều chia tay sao chỉ nhớ đến đôi mắt? Đôi mắt nói lời yêu, đôi mắt cũng nói lời trách giận. Có tiếng cốc chạm nhau lạnh canh. Tiếng dao thót, bát đũa. Tiếng nước dội. Những bức tranh treo trên liếp rất trùu tượng. Lẫn lộn màu sắc tươi vui với chói gắt. Một chiếc khèn treo trên nền thổ cẩm đỏ và đen. Tình yêu nào ban đầu chẳng là tiếng ca khoan hoà, rộn rã? Khèn này đã sum họp bao nhiêu đôi lứa? Đã thất vọng bao nhiêu trái tim?

Tiếng khèn rộn ràng múa lượn của đôi trai gái. Không phải. Tiếng khèn dừ dặt của chàng trai dưới chân nhà sàn vọng lên. Mùa xuân ở miền núi thật thanh bình. Mây bay vẩn vút trên mái nhà, trên ngọn cây, trong lòng người. Ai cũng có mùa xuân ở trong bụng. Đôi chân xui đi đến nơi hò hẹn. Người Mèo ở thật cao trên núi. Người Thái ở lưng chừng núi. Người Mường ở chân núi. Con gái Thái đeo nhiều vòng bạc. Con gái Thái có nhiều chỉ màu thêu. Con gái Thái hát thật hay: “Cắm canh vậy nấu kho lại nứm, Báu trang sư hiem tợn cộ sấu

mốc sia. Ăn nưng lén toóng tẩy bến, cứn, chậu, cãm, Mứ khẳm lĩm trang tợn nhắng máy leng tón”.

Nghĩa là:

*“Vàng mười xếp chặt kho
Chẳng biết liệu lo cũng bằng vàng rĩ.
Đèn đồng cũ kỹ, sớm tối trên tay,
Có ngày bóng lộn”.*

Trong những lời ca lãnh lút đó, có cả lời nhắn gửi khuyên răn, có cả tình yêu chung thủy nữa. Tình yêu nào mà không bóng lên hoặc rĩ đi trong tay phụ nữ. Người đàn ông nào bị mất người phụ nữ mình yêu thì thật buồn. Ai sẽ đẩy củi giữ lửa buổi chiều, buổi sớm, buổi trưa? Ai sẽ nướng thịt con thú để uống rượu với già làng, với trai bản? Những người đàn ông sẽ bị cũ đi, bị rĩ đi. Tình yêu chẳng còn là ngọn đèn thần Aladanh nữa. Ngọn khói ngoằn ngoèo bay lên giống con rắn xanh mờ trong trời chiều. Buổi chiều chia tay sao chỉ nhớ đến đôi mắt? Đôi mắt nói lời yêu, đôi mắt cũng nói lời trách giận.

Núi rừng thật đẹp. Núi rừng có những lời ca nguyên sơ, có cây cối bạt ngàn, có chim muông, có các con thú. Dưới chân nhà sàn nuôi trâu bò, lợn thả rông dũi bùn, đàn gà vừa nháo nhác vừa thanh bình kiếm ăn quanh quẩn. Gà chẳng mấy khi kiếm ăn ở xa. Con chó hiền lành chạy đi chạy lại lảng xảng. Có con khỉ ở trong chuồng. Bàn tay nó rất giống bàn tay người. Lúc nào nó cũng nhai. Đôi mắt linh lợi, khôn ngoan nhưng chứa đầy hốt hoảng.

Nghe nói ở Trung Quốc người ta ăn óc khỉ tươi. Đầu tiên họ nhốt chặt con khỉ vào cũi chỉ để nhô lên cái chòm đầu. Rồi dùng dao phay thừa riềng, thép già thật bén, phạt ngang như người Khơme phạt dừa non uống nước. Óc con khỉ lộ ra còn thoi thóp, các đường vân

máu chạy giật giật trên các mũi trắng chẳng chịt như bản đồ tàu điện ngầm. Họ cứ thế dùng thìa múc ăn rồi uống với rượu Mao Đài. Con khỉ từ kinh hoảng chuyển sang kinh ngạc, thất thần. Nghe bảo thịt khỉ bổ, chữa được nhiều bệnh. Bổ dương.

*

Có tiếng cốc va chạm nhau lanh canh. Tiếng dao thớt, bát đĩa. Tiếng nước dội. Các bàn nói chuyện rì rầm.

Đống lửa giữa sàn nhà cháy đượm. Ngọn lửa đang cháy cái phần nhiệt độ của nó. Củi gộc to. Lửa như leo, như bám vào cây gỗ đẩy khói ra để hút sinh lực từ sâu giữa tâm thảo mộc. Lửa như lớp sơn trong mờ trên đầu cây gỗ. Bên trong ruột đỏ rực như thanh sắt đang nung chảy trong lò. Gương mặt người con gái đang yêu cũng có màu hồng như ngòai bên bếp lửa. Trái tim đang yêu cũng cháy rực như nhà thơ thường bảo. Người đàn ông nào bị mất người phụ nữ mình yêu thì thật buồn. Tro than của năm tháng...

Ánh sáng củi gộc hắt lên ngọn cây xoan chừng dăm năm tuổi. Có một đôi chim cánh xanh bụng trắng đậu cạnh nhau trên một cái cành chữ Y đang rúc đầu vào cánh ngủ. Bây giờ ở quán bia, các cô phục vụ cầm kéo “cách, cách” mời: “Anh xơi chim nhé!”. Một nòng súng hơi đen bóng nhô lên từ bụi cây lúp xúp có nhiều hoa lấm tấm màu tím ướt sương. Lá cây có nước như xanh hơn. Xanh ngắt. Lại có răng cưa trông tựa lá mùi tàu. Lá mùi tàu, chim ngói, bánh đa, ớt... Lá cây xanh mướt. Lá non. Ừ, nàng cũng hay mặc áo màu xanh. “Em biết anh thích áo màu này”. Ngoài xa kia là ánh sáng thành phố. Thành phố đã lên đèn. Những biển hiệu nhấp nháy, những quảng

cáo, những tiếng nhạc, người xe đi lại... Thành phố soi bóng xuống dòng sông. Dòng sông có cá. Cá bơi tự do. Cá cũng bơi đến mỗi nhà. “Có cá đồ vạ cho cơm”.

Dưới kia là dòng sông. Dòng sông có một cây cầu. Cầu bắc qua sông để nối liền, để giao lưu. Chia tay thì không còn giao lưu nữa. “Thường nó có uống đâu”. “Pha cho nó cốc nước chanh không đường”. “Lấy vôi bôi vào gan bàn chân cho nó ấy”. “Đắp cho nó cái áo Natô”. Nhiều tiếng nói thông cảm, bạn bè. “Cuộc tình lên cao vút như chim. Mỗi cánh rời. Như chim xa lìa bầy. Như chim bỏ đường bay...”. Có tiếng hát khế.

*

Những chiếc cốc có chân bay lên lơ lửng chạm vào nhau lạnh canh, rồi giãn ra bay đến nghiêng một chút lên các bộ ria mờ hoặc rõ, rồi lại đậu xuống bàn như bồng súng đứng gác. Cách bay kiểu ong hình tam giác: Bàn - Không trung - Miệng rồi lại Bàn là một vũ điệu muôn đời của cốc. Trút bỏ nhiên liệu, lại đầy, lại trút bỏ... Men đời ai uống chẳng say, đắng cay lại gọi đắng cay muôn phần.

Chiếc cốc có chân đứng cạnh đôi đĩa nhựa trắng gác lên lưng con nghê sứ màu xanh ngọc bích như súng thần công hai nòng đang chĩa về phía đối phương. “Như đĩa có đôi...”. Những câu nói sắc sảo. Món lươn xào sả ớt. Người vắng mặt bao giờ cũng có lỗi. Những câu chuyện tâm tình. Màu đỏ trên các gương mặt bóng nhẫy mồ hôi. Tiếng dao thót, bấm chặt. Tiếng cười đùa, tiếng nước dội. Những ngọn đĩa cụ cựa đứng dậy nhoay nhoáy, lấp lóa. Rồi nằm nghỉ lâu dài. Hưu chiến. Tiếng nước dội...

Nước dòng sông lấp loáng chảy. Sông muôn đời vẫn thế. Chẳng vui, chẳng buồn. Dưới ánh trăng một người con gái đang tắm. (Đây là một cảnh không có thực). Thân hình nàng thon thả, trắng ngần, cặp chân thẳng, cổ cao. Mái đầu nhỏ nhắn bết nước. Nước lấm tẩm trên cơ thể xoay nghiêng soi rõ khuôn ngực chắc, gọn hướng về phía ánh sáng thành phố. Có tiếng hát thật du dương trong trẻo. Ưu phiền nữa. Nàng ngửa cổ lên trời sao lấp lánh. Tiếng hát vọng lên các Thiên hà, Vũ trụ những lời xa lạ hỏi về đường đời, hỏi về những bí ẩn xa xôi, lại cũng như vô tư lự, như là định mệnh. Định mệnh thì chẳng tránh được. Đường đời thì dài. Những hạnh phúc đón đau nào đang chờ đợi? Những hạnh phúc nào nuốt nào sẽ đến một ngày kia? Em đừng cầu xin những lời sắc sảo, nhan sắc lại mời gọi khổ đau. “Lại tìm những chốn đoạn trường...”. Gió thổi trên bãi ngô. Lá ngô vẫy vào nhau. Gió cũng thổi khô mái tóc. Tại sao con người phải ăn, uống, làm tình nhiều thế nhỉ? Ta nghe thấy tiếng khóc ở rất nhiều mảnh đời. Ở chỗ ánh sáng nhộn nhịp kia người ta có khóc không nhỉ? Nàng nhìn xuống chân: đôi chân mình thật đẹp. Mình chỉ biết đi đường thẳng thôi. Mình không phải là người nhưng mình biết vết đau của người. Như cái người đàn ông đang đứng ở chỗ sáng nhìn mình kia kìa. Anh ta thật phiền muộn. Nỗi phiền muộn này rỉ ra từ vết đau ở trong tim. Mình chẳng biết làm thế nào giúp được anh ta. Hay là mình cứ hát lên như khi nãy? Con người thật khốn khổ đuổi theo bao điều phù du, vô nghĩa. Mình không hiểu tình yêu của con người, nhưng mình biết tình yêu chẳng thể lâu bền. Hay là mình bỏ đi để anh ta khỏi nghĩ rằng mình biết chuyện buồn. Nàng bỏ đi. Mái tóc đang đi xa dần về phía ánh sáng. Mái tóc là nguyên nhân của mọi tình yêu. Tình yêu thừa ban đầu thôi. Mình bỏ đi như thế này thì có là

tàn nhẫn không? Ánh sáng lọt qua những sợi tóc mờ ảo. Thân hình nàng lập loè vừa như nguyên sơ, hoang dã, vừa như ánh sáng ngái ngủ đô thị. Không thể nhìn được vết chân vì xa quá. Anh ta cứ cố nhìn theo mình. Thật tội, hay là mình quay lại? Nhưng quay lại chỉ càng làm thêm đau khổ cho anh ta. Mình biết vết thương của anh ta, mình động lòng, như thế có phải là tình yêu không nhỉ?... Mái đầu nhỏ nhắn đi thẳng. Những bước chân thật mờ, nông trên cát mịn chắc sẽ chẳng còn đến hôm sau. Sáng hôm sau không phải là sáng hôm nay. Cả đêm mai cũng thế. Đã có nhiều vết chân dẫm đạp gây nên những vết thương buốt hận. Đừng dựa vào cây tật lê.

Cây gỗ đã cháy được một đoạn dài. Lửa soi lên cây cột nhà, xà nhà. Mái nhà lợp bằng lá cọ. Cọ bền mà ấm. Phong thuỷ hữu tình. Hoả trên thuỷ dưới. Có núi non, có gió tự do thổi qua phen nửa, phen nửa đan thưa có thừa ánh sáng.

Sáng trăng soi vào chiếc đĩa men sứ trên bàn. Đĩa màu trắng. Có dây hoa nhỏ, mảnh, màu sắc nhã viên xung quanh. Đĩa sâu lòng dùng để ăn xúp. Xúp thịt. Đáy đĩa thanh thoát. Nhìn nghiêng giống chiếc bát chiết yêu lớn rộng miệng. Chiếc thìa lớn sáng loáng gác úp lên miệng đĩa như bàn tay vịn gục đầu bám víu. Lại như đầu con rắn tò mò ngó vào chậu nước đặt ngoài sân giữa đêm trăng. Lúc thìa hoạt động lại giống con rắn hổ mang bành ngóc đầu lên theo tiếng sáo ở phiên chợ Ba Tư. Tiếng sáo thật rộn rã. Cô Công chúa cười lạc đà nghe nhạc. Hoang mạc trắng màu voan chỉ còn chừa đôi mắt đen thăm thẳm. Tiếng nhạc lúc êm đềm, lúc rộn rã đưa cô công chúa đi xem chợ rồi đưa cô trở về, vào thành cánh cửa đóng “rầm” một cái sau lưng. Súng thần công không còn công hiệu vì nó chỉ dùng để đột phá những vật cứng, rắn. Dạ dày là nơi tắm tối, ngực thất giam giữ

chúng tạm thời cho đến ngày phán xử cuối cùng tất cả.

Có tiếng cốc va chạm nhau lanh canh, rời rạc... Tiếng dao thốt âm âm. Tiếng nước dội róc rách. Tiếng thì thầm. Nòng súng hơi đã rút khỏi bụi cây.

Súng thần công hai nòng đổ kèn, vương vãi. Chiếc xẻng công binh-thìa sáng mờ nằm ngửa trên lòng đĩa trắng phau. Những cẳng rau húng tím huơ lên như cành bàng mùa đông. Những cán thuốc lá màu vàng như đồng các-tút (cartouches) cắm lỏng chổng trong cái gạt tàn Carlsberg menh mông màu đen. Nhấn nhục và tận tụy. “Chúng mình sẽ còn gọi điện cho nhau chứ?”. “Vâng”. “Em đang gọi từ đâu thế?”. “Thôi không kịp nữa đâu anh ạ”. Tiếng rì rầm thừa thốt dần. Một vài cái đầu gục xuống bàn. Ngọn lửa thôi không được chăm bẵm đang leo lét. “Vĩnh biệt”.

Một buổi sáng mới lờ mờ, rạng dần. Ánh sáng hồng đầu tiên của mặt trời soi qua thành ghế tựa. Những chiếc ghế khác quay đầu vào chiếc bàn tròn khăn trắng để hội ý bằng cách không nói gì. Con người, ai cũng phải ăn. Ăn để mà sống. Sau bữa ăn, bát đĩa lại trở về trật tự. Giữa bàn là chiếc gạt tàn đen bóng, sạch sẽ. Đàng xa, một lọ tăm. Ban mai soi qua nắp chụp màu xanh hiện lên những mũi tăm nhọn. Ăn cháo thì chẳng cần tăm. Lúc này có bát cháo hành thì mát ruột. Thị Nở.

Có tiếng thở thanh bình. Có tiếng ngáy hiền lành. Có tiếng nước dội. Dội mãi... Trường lưu thủy. Buổi chiều chia tay sao chỉ nhớ đến đôi mắt? Đôi mắt nói lời yêu, đôi mắt cũng nói lời trách giận.

Đào Duy Hiệp

Hoa Tiên Nữ

1.

Chuyến tàu đã rời ga được khoảng hai tiếng. Nắng chiều nhạt dần trên những cánh đồng đơn điệu, xơ xác, nghèo nàn đang lần lượt trôi qua. Như cuộc đời chúng ta cũng đang trôi qua?

Có một cái gì lộn xộn trong tổng thể đồng quê từ những ô ruộng nhỏ hẹp, vụn vặt, với những hình vuông, hình chữ nhật, hình thang, hình tam giác tư hữu nhỏ lẻ, buồn thảm. Bạn đang trốn chạy khỏi những lộn xộn của thành phố, của đô thị, của những mối quan hệ thường nhật để đi tìm vẻ đẹp khác. Chúng ta đang sống với âu lo. Những con bò đang gặm cỏ, những con cò trắng “phân vân” gọi cảnh bình lặng, xa xôi. Khúc nhạc đồng quê đó dễ gây mỏi mắt trong tiếng đều đều của bánh tàu lăn. Bánh tàu lăn như nhịp của đời sống. Trốn một cảnh đơn điệu này lại gặp một cảnh đơn điệu khác. Tôi biết, bạn ạ, tôi biết bạn cũng đang bồn chồn như tôi. Ai trên cõi đời này mà không đau khổ, buồn phiền, không có những lúc lo âu, bồn chồn? Trong khoang tàu này chỉ có một người đàn ông tóc muối tiêu cắt cua và tôi. Có lẽ ông đã bị thương trên một chiến trường nào đó. Đôi mắt ông có niềm vui âm u. Sao tôi hay nhìn vào mắt con người? Mỗi cuộc

đời đều là một cái nhìn. Giọng ông trầm, ồm, âm vang. Ngữ pháp và nội dung câu nói của ông không màu mè. Gặp nhau mới lần đầu mà lời chuyện riêng tư, tình cảm ra nói, thì e không tiện. Nhưng tôi thấy hình như ông cũng là nhà văn, nhà báo gì đó, nên tôi mới kể. Ông chép lại cũng được, chẳng sao. Năm nào tôi cũng đi gặp một người. Chuyến tàu đang đi tới một phương trời. Trong cuộc đời này, ai cũng phải đi gặp một người, đi gặp lòng mình, hả bạn? Tôi đang lắng nghe “cái nhìn” của ông.

2.

Cuối những năm bảy mươi tôi tốt nghiệp Đại học Bách Khoa. Tôi sinh ra và lớn lên trong thành phố của chúng ta. Ngôi nhà cổ u tịch của chúng tôi nằm trên một con phố nhỏ. Trong đó chỉ có mẹ tôi và tôi. Cha tôi đã mất khi tôi chuẩn bị làm đề án tốt nghiệp. Tôi là út. Các chị gái tôi đều đã chồng con đàng hoàng. Và cũng đều đang ở trong thành phố này. Nhà tôi mát mẻ, lúc nào cũng phảng phất mùi hương và hoa thắp cúng trên ban thờ. Hằng ngày đi làm về, vác xe đạp qua ngưỡng cửa gỗ lim (bây giờ nó đã bị mòn trũng xuống như hình cánh cung ngược), tôi lại thấy mẹ ngồi bên lòng bàn chờ cơm. Có lần, mẹ chép miệng bảo xem có đám nào cưới đi để tao có cháu nội. Còn sống ngày nào, tao bế con cho. Tôi vâng, mẹ cứ yên tâm hôm nào con đưa về cho mẹ xem mặt. Xem làm gì mặt... Gần ba mươi rồi, lấy đứa nào con nhà gia giáo, tử tế là được. Tránh thân tướng: “Má hồng don nhọn trái đào / Trai giàu tình ái, gái giàu tình nhân”, con ạ. Tối đến, tôi lại ra quán uống café với mấy thằng bạn. Nghĩ thời đó thật vui, thật vô tư. Mới đây mà đã mấy chục năm. Giá mẹ có còn đến bây giờ thì cũng vẫn chưa có cháu bế. Tiếng nói không còn vang lên nữa. Tiếng nói đã bị chùng lại như dây đàn ngày mưa râm. Nước

mắt chảy vào chỗ trống của thời gian, chảy vào chỗ chùng lại trong giọng nói của con người. Nước mắt con người chảy đến đâu thì dừng lại? Đừng ai phải vui quá nhiều, rồi lại phải khóc. Đừng ai phải khóc quá nhiều, rồi cũng chẳng thể vui. Có phải thế không, bạn? Tiếng nói được nối lại. Nàng đã chết rồi. Tôi đang đến với nàng đây... Những hạt mưa vun vút đậu chéo trên cửa kính rồi ngoằn ngoèo chảy xuống. Lại tiếp những hạt mưa làm nhòa đi những cánh đồng, những làng quê, những cánh cò, những đàn bò. Chúng vô sự.

3.

Theo ông, vợ chồng có phải là duyên số, định mệnh tiền kiếp không? Từ hôm mẹ nhắc chuyện lấy vợ, tôi bỗng thương mẹ hơn. Có chuyện này tôi kể ông tin cũng được, mà không cũng chẳng sao. Ngôi nhà của chúng tôi, tôi tả, ông đã biết rồi đấy, nó cổ xưa, u tịch. Bước vào đó là bỏ lại những nhộn nhạo, nhốn nháo ở bên ngoài. Hương hoa phảng phất trong tôi từ thửa ấu thơ. Hương của tuổi ấu thơ thì ai cũng biết, nó dai dẳng, bền chắc. Bao giờ mẹ cũng mua hương cúng của một hiệu quen trên phố Đồng Xuân cùng với gói hoa bọc trong lá chuối xanh. Trong có hoa lan màu trắng, hoa chuối màu xanh non, hoa cúc nhỏ màu vàng, hoa hồng màu đỏ, cành có gai rất sắc. Hương hoa thơm tinh khiết. Khi cha tôi còn sống, buổi sáng thức dậy, bao giờ ông cũng pha một ấm trà đặc thật ngon bằng nước sôi già đun trong cái siêu đồng nhỏ. Bộ ấm trà nhỏ xíu bằng đất nung màu da lươn sậm. Nước sôi tráng ấm nghi ngút khói. Bỏ trà. Tráng trà (bây giờ gọi là làm lông). Sau mới pha. Hút xong một điếu thuốc lào Kiến An lơ mơ khói là trà được rót ra. Hương thơm chát của trà bay tỏa khắp nhà. Vẫn giữ lệ đó, mẹ pha trà, rồi rót ra ba cái chén mắt trâu, đặt lên ban thờ. Uống trà cho người thanh khiết khi cầu

khẩn. Mẹ thắp ba nén hương, rồi chắp tay lầm rầm: “Con lạy chín phương Giời, con lạy mười phương chi Phật. Chúng con ở Nhà số..., Phường..., Quận,... Tỉnh,... Nước.... Con lạy Giời, lạy Phật cho chúng con được khỏe chân mạnh tay, lưng ngay mắt sáng. Cho chúng con được ăn nên làm ra để nuôi các con các cháu phương trưởng, ngoan ngoãn....”. Khi tôi còn bé, mẹ xin thêm: “Cho thằng (mẹ nói tên tôi) con của con học hành giỏi giang, khôn ngoan tấn tới, mỗi năm lên một lớp...”. Thấy mấy chân hương rung rung, rồi hóa, cháy đùng đùng, mẹ bảo mẹ xin được rồi đấy. Gieo quẻ Âm Dương, xin cũng được. Có ai thương cho niềm hy vọng của cõi đời không? Có ai thấy được niềm hy vọng còn sót lại trong đáy bình kíp nút lại sau khi đã làm bay tung ra những điều đau khổ? Ai sống được mà không hy vọng? Không hy vọng thì người ta sống làm sao? Sau những thủ tục đó, mẹ mới đi ăn điểm tâm. Tôi ra khỏi nhà trong hương thơm thanh khiết.

Bóng điện trên ban thờ tỏa ánh sáng vàng trong gian nhà của chúng tôi mỗi đêm. (Bây giờ tôi vẫn sử dụng loại bóng đèn đó). Có một đêm, (sau cái hôm mẹ nhắc lấy vợ), đã khuya lắm rồi, tôi tưởng như nghe thấy tiếng kẹt mở cửa. Đang mơ màng, tôi nghĩ đó là bà bạn của mẹ tôi đến thăm gia đình. (Bà Phú Thịnh là một nhà tư sản lớn của Hà Nội lúc bấy giờ. Bà năng đi lại với gia đình tôi không phải do cùng mối làm ăn, mà do cùng quê với mẹ. Sau khi mẹ tôi lấy chồng, ông bà nội cho hai vợ chồng ra mở cửa hiệu riêng, lấy tên hiệu là Đông Thịnh, thì bà bạn mới chỉ là cô bé tóc đuôi sam. Mẹ gọi bà ra giúp việc rồi mới lái cho một người cùng phố. Ông này hiền lành quá đâm chết sớm. Bà giàu có dần lên, nhưng không quên nghĩa cũ. Tiền của nhiều, chỉ hiềm một nỗi không được mụn con nào). Tôi nhìn sang

vẫn thấy mẹ đang nằm ngủ trong mùng trên chiếc giường nhỏ góc nhà. Lúc đó, từ ngoài cửa, một người con gái còn trẻ, dáng thanh thoát, mặc sômi trắng, quần sẫm màu bước vào đến vùng sáng vàng giữa nhà thì đứng lại. Nàng chậm rãi nhìn quanh. Rồi đến ban thờ, lau chùi đỉnh đồng, thay nước cúng, xếp lại mấy cái ghế, quét dọn... cứ tự nhiên như người trong nhà. Nàng đi lại như lướt trên mặt đất. Làm mọi việc thế mà không hề gây ra một tiếng động. Tôi nín thở. Một hương thơm màu tím thoảng qua. Tôi dụi mắt. Người hay ma? Tôi cũng không biết nữa. Đến bây giờ tôi cũng không biết lúc đó mình mê hay tỉnh. Đến sáng dậy, tôi vẫn thấy hương thơm màu tím thoang thoảng khắp nhà. Cho đến một đêm, tôi quyết định hỏi: “Cô là ai?”. Nhưng hình như câu nói không có âm thanh, vì vừa cất lời xong bỗng nhiên tôi choàng dậy. Mồ hôi toát ra đầm đìa. Lúc tỉnh hẳn, tôi cố hình dung gương mặt ấy, mà không được. Lời nói đã bị đứt quãng. Tôi thấy hình như trong con người này có một tâm sự gì đó náo nùng.

Cho đến một hôm tôi đi làm ca đêm về, khi đạp xe đến gần chợ Mơ thì tôi bỗng nhìn thấy cô đi bộ phía trước. Tôi vội đạp dần lên để nhìn cho rõ mặt. Có điều lạ là, mặc dù cô đi bộ, tôi đạp xe, mà đạp nhanh đến đâu vẫn cứ có một khoảng cách không tới được. (Đến với hình hài của cái đẹp biết mấy gian nan). Khi đạp gần đến nơi, thì bỗng nhiên xe của tôi bị cứng tay lái, đổ rầm. Tôi ê ẩm mảy mặt. Tôi thấy tôi nhìn lên những vì sao rất sáng trên thành phố, trên những nóc nhà. Lại thấy ở trên cao xanh kia tôi đang nhìn xuống tôi và cười nhạo: “Chết chưa! Ai bảo mày mơ mộng”. Ai chả chết chưa? Ai chả mơ mộng? Hóa ra tôi vừa đạp xe vừa ngủ gật lúc nào không biết nên lớp xe đã trượt xuống đường ray tàu điện. (Những con tàu rồng rắn

trong tuổi thơ của chúng ta giờ đây đã hóa thạch từ bao giờ rồi). Trong bữa cơm mẹ hỏi tôi độ này làm sao như thất thần, ma ám? Có phải lòng đứa nào thì mẹ đi hỏi cho. Tôi bảo không sao đâu mẹ ạ, mẹ cứ yên tâm. Nhưng mà tôi thấy tôi đang nói dối vì tôi thấy tôi đang đứng lên, đang đi vào phía nhà trong đánh răng. Rửa tội miệng. Răng con người rồi đến lúc cũng phải gãy. Sự thật thì chỉ có một thôi. Làm gì có sự thật bị gãy bao giờ. Lưỡi cũng chỉ có một thôi. Nhưng lưỡi chẳng phải bao giờ cũng nói sự thật. Răng con người màu vàng theo thời gian. Thời gian làm cho cái gì cũng có màu vàng. Kỷ niệm có màu vàng. Ốm đau có màu vàng. Tình yêu có màu vàng. Mùa thu có màu vàng. Nhưng sau mùa thu là mùa đông. Rồi lại mùa xuân. Mùa xuân nào cũng có hoa đẹp, có lòng người tử tế, có sự độ lượng, có sức sống tràng sinh, có nghỉ ngơi và lao động. Gương mặt ông sáng lên.

4.

Nhà máy nơi tôi làm năm nào cũng có đoàn sinh viên về thực tập lao động. Năm đó cũng vậy. Nhưng ông biết sao không? Chính nàng đấy! Nàng cũng có trong đoàn sinh viên thực tập. Đúng là người tôi đã gặp trong mơ. Từ thừa hoa niên hoang dại cho đến chết con người có bao giờ thôi mộng tưởng, hả giờ? Con người có bao giờ thôi làm lẫn? Vẫn cái dáng thanh thoát ấy, vẫn chiếc áo trắng ấy. Tôi không còn nhớ tóc nàng thế nào, nhưng mà đẹp. Hình như dài. Nhưng có khi ngắn, cũng nên. Mắt nàng đổi màu ông ạ. Lúc đen, lúc nâu. Mới lại ánh điện trong nhà máy không chính xác lắm. Cái người bằng xương bằng thịt mà tôi muốn đưa về cho mẹ xem mặt đây rồi. Ông sẽ bảo làm gì có chuyện như thế giữa cuộc sống duy vật của chúng ta. Làm gì còn ma, còn cô Tấm nữa. Tôi đã bảo tin hay không

là tùy ông mà. Các ông là nhà văn, nhà thơ, nhưng tôi thấy các ông cũng hay báng bỏ lòng tin của con người. Chúng tôi là dân làm Khoa học Tự nhiên, thấy sao nói vậy. Về lý sự, văn hoa, bay bướm, làm sao chúng tôi so với các ông được. Cuộc đời này vừa đơn giản, vừa phức tạp. Các ông hay làm phức tạp lên những điều đơn giản; làm đơn giản đi những điều phức tạp. Là nghệ sĩ, các ông liêu lĩnh; là con người, các ông lại quá nhiều hãi sợ. Cách ứng xử của các ông gọi là tinh tế cũng được, gọi là tửn mỗn cũng được. Mặc dù cách suy nghĩ của chúng tôi không quanh quéo như của các ông; nhưng có mạch lạc thế nào thì tình yêu và cuộc đời này vẫn là một ẩn số, ông ạ.

Người ta chẳng bao giờ với tới được tình yêu thật sự. Đấy, rồi ông xem. Trong tiếng máy đang chạy ầm ầm, tôi sửng người nhìn nàng đang tiến đến. Gặp gỡ là định mệnh. Không oan gia thì không gặp mặt. Chào anh ạ. Nhóm chúng em có ba người được phân công về tổ tiện nguội do anh phụ trách... Tiếng chào của con người là tiếng chào của con người. (Ông đừng cười cách diễn đạt của tôi. Thế nào cũng có giây phút trong đời ông cũng nghĩ thế đấy). Tiếng người đôi khi ta lại nghe bằng mắt. Tôi không còn nghe thấy gì nữa. Nàng đẹp. Nàng đẹp một cách kỳ lạ. Nhất là đôi mắt. Đôi mắt như đọc được trước ý nghĩ của người nói chuyện. Mọi việc tốt đẹp cho đến ngày hết thời gian thực tập thì tình yêu và tai họa đã xảy ra với tôi. Và cả với nàng nữa.

Chuyện thế này: sau khi liên hoan ăn kẹo bánh Hải Châu xong, tôi quay về bên máy làm việc tiếp. Đám sinh viên còn ở lại để Giám đốc nhận xét, dặn dò. Thú thực, tôi cũng không thể tập trung làm việc được. Lát nữa em ra đi rồi. Chưa nói với nhau đâu, nhưng tôi biết, giữa chúng tôi đã có tình cảm thật lạ lùng như từ đời thừa nào rồi.

Làm nốt chi tiết này thôi, thì nghỉ, tôi nghỉ. Tôi vừa đưa thanh thép vào máy thì bỗng có tiếng gọi đằng sau: “Anh ơi...”. Tôi vội vàng quay lại thì đồng thời tiếng kêu đau đớn vô thức của tôi cũng bật ra: bàn tay tôi đang bị quả lô của máy nghiền nát. Trong đau đớn tuyệt vọng tôi cố ngoái lại nhìn nàng không để ý đến bàn tay tôi đang bị cuốn đi; nàng cũng đang thất thần, đau đớn nhìn tôi. Nàng cuống cuống gọi mọi người. Người ta xô đến. Người cắt cầu dao điện. Người bế xốc tôi xuống. Người quạt. Người bảo dẫn ra cho có khí thở... Ông nhìn ra những ngôi mộ lác đác trong các khu vườn. Chả bao giờ người ta với tôi được tình yêu thật sự đâu; mặc dù tình yêu không phải là sự thật. Đời người, ai chả đi tìm những ảo ảnh, những phù du, ai chả gặp tai nạn. Ra khỏi nhà là tai nạn. Gặp gỡ là một tai nạn lớn nhất trong đời con người. Càng sống càng sợ gặp người. Người chết thì chẳng còn phải sợ. Đàng xa, rừng cao su được trồng có trật tự, xanh ngắt, thẳng tắp, vút cao. Những kênh rạch, miệt vườn của miền Đông Nam Bộ thanh bình và đẹp quá. Thiên nhiên bao giờ cũng vô tâm. Cả tàn nhẫn nữa. Cũng do con người.

5.

Khi tỉnh lại được thì tôi thấy mẹ, các chị tôi và nàng đã ở đó. Mắt tôi hơi bị chói, nhìn ai cũng thấy như nhìn qua một bình dung dịch lỏng màu vàng. Những bóng người cứ chập chờn bên trên. Mẹ tôi hỏi nàng: “Cháu còn học hay đã đi làm?”. “Dạ, cháu sắp đi dạy học”. Tôi chóng mặt quá, nhắm nghiền mắt lại. Tôi thấy nhiều người đi lại trong đầu mình ong ong. Tôi nhìn thấy tôi rất cảm cảnh đang nằm trên giường trắng mặc toàn màu trắng. Mùi ête bệnh viện, với tôi, là kỷ niệm màu trắng. Chắc mắt tôi cũng màu trắng hoặc xanh rớt. Kỷ niệm cũng xanh rớt vì nó đã kịp vàng đâu. Tôi bảo kỷ niệm ơi, mày ra

ngồi ngoài kia nhé. Được rồi, cứ ra hẳn ngoài hành lang ấy. Khi nào tao gọi thì hãy vào. Hiện tại vui hay buồn thì cũng chưa phải là kỷ niệm. Các chị gái của tôi bảo: “Làm giáo viên cũng tốt. Em ở đâu?”. “Nhà em ở Hai Bà”. Tôi nhìn em mà lòng tê tái. Mẹ tôi nói ngàn ngạt như khóc. Nàng đáp ứng: “Lỗi tại em...”. Tôi bảo không phải đâu.... Rồi thở dốc. Không phải đâu. Ngày xưa xa lắm chắc chúng ta phải nợ nần gì nhau. Tôi nhìn em cắm hoa vào chiếc cốc thủy tinh mà hiểu rằng nó sẽ thành kỷ niệm. Hoa đời đẹp thế kia, màu sắc thế kia. Mà tôi thì còn trẻ. Thực ra, có bao giờ người ta già đâu. Người ta chỉ nhiều tuổi thôi. Rồi chết. Đến chết con người còn thơ ngây trong vòng quay của tạo hóa.

Buổi chiều hôm đó em ở bên tôi. Tôi chỉ vào những bông hoa tím rất xinh, mỏng manh đang đứng ẩn bên những bông hoa khác, hỏi em: “Hoa gì mà đẹp thế?”. Em không cười, nhợt nhạt: “Hoa Tiên Nữ đấy, anh ạ”. “Tên hoa đẹp quá. Hay em là Tiên Nữ”. Tôi cũng không ngờ câu nói cốt làm em vui mà quên đi những ân hận, dày vò trong lòng; lại là câu nói vô duyên, định mệnh. Tiên thì có bao giờ ở mãi trên trần gian được? Từ dạo đó tôi có bỏ công đi khắp nơi hỏi mà cũng không ai biết loài hoa đó. Nhưng tôi biết phải có ở đâu đó trên thế gian này. Buổi tối, khi em về thì những bông hoa đó cũng tựa vào những bông khác, rũ xuống, im lìm. Cái đẹp mỏng manh quá rất khó sống. Cái thoáng chốc của tình yêu chỉ là sự thật khi nó trở thành kỷ niệm. Còn trong lúc sống với tình yêu, con người ta không biết tình yêu thật sự là gì. Sau này, tôi chẳng gọi thì kỷ niệm cũng về. Tôi thấy tôi bắt tay nó rất lâu...

6.

Tôi ra viện được vài hôm thì nàng đến. Lời em nói như gió thoảng,

như chiêm bao. Em được phân công lên miền núi dạy hợp đồng ba năm. Hết hạn là được về biên chế thành phố. Đêm đó tôi cầm tay em và bảo nếu em không chê anh, em đi bao lâu anh cũng chờ. Em ở bất cứ đâu, gọi một tiếng là anh đến ngay. Trong đời con người, tiếng gọi bắt đầu khi nào? Khi nào thì ta ý thức được tiếng gọi? Ngôn ngữ chấp lại cho tiếng gọi giống nhau về hình hài, âm thanh. Nàng đã gọi tôi một tiếng...

Buổi chiều đó như mọi hôm tôi đi bơi sông Hồng. Đang mùa hè. Trời mưa rào rất to. Đàng xa, sấm chớp ùng ùng. Tôi giật mình khi nghe tiếng nàng gọi: “Anh ơi”. Tôi thẳng thốt mất mấy giây, rồi bơi sải thật nhanh trong làn nước đục ngầu để đến chỗ tiếng gọi. Cuống cuống như rái cá đang đi tìm con hay trong mùa động dục. (Nói thêm điều này với ông không phải để khoe tài, mà chỉ để chứng minh cho những điều không bao giờ ta có thể hiểu được về tình yêu: Tôi bơi rất giỏi, ông ạ. Cũng do hồi bé tôi đã chỉ thích hai môn là bơi lội và đánh nhau thôi (về điểm sau này sở liên lạc học sinh của tôi không có gì để hãnh diện). Tôi có thể điều khiển cho nổi người, ngửa mặt, vất tay lên trán nhìn trời xanh, bao lâu cũng được, mà không bị chìm. Tôi có thể bơi nhiều kiểu. Bọn bạn tôi phải phục tài). Nhưng bơi mãi, bơi mãi, mà tiếng gọi thì cứ xa dần, rồi mất hút như bay bổng lên thình không. Trên nền trời chiều le lói ánh vàng rực có một đám mây ngũ sắc như tà áo dài của nàng tiên đang múa lượn. Thoắt cái, đám mây bay vút đi như một vệt sao đổi ngôi. Trời âm ỉ, tối sầm lại. Tôi thẳng thốt, thấy trong lòng bồn chồn, với những lo âu. Lúc về, mẹ bảo: “Con gặp mưa, bị cảm rồi”. “Không có gì đâu, mẹ ạ”. Tôi linh cảm thấy chuyện chẳng lành.

Chuyện chẳng lành thật: Buổi chiều ấy tan học, mấy cô trò đang lội

suối trở về thì nước lũ ào ào ập đến. Cô vội xốc ngay mấy đứa bé nhất lên bờ. Còn hai đứa lớn hơn đang bám vào rễ cây cuống cuống sợ hãi. Một tay bám chặt gốc cây, tay kia cô kéo lên được một đứa. Còn đứa kia, rễ cây bị bật ra, nó ngã một xa bờ. Cô vớ được cành cây, đuổi theo: “Bám chắc nhé!”. Con bé bám được, nhưng nước lũ xiết quá. Đất dưới chân cô cũng bắt đầu lở. Rồi sức kéo của đứa bé, sức nước chảy xiết, đất lở, bất thần kéo luôn cả cô xuống trong những tiếng gào thét thất thanh, tuyệt vọng của lũ trẻ trên bờ. Hai ngày sau người ta tìm thấy xác của hai cô trò. Báo Tỉnh đã có những bài viết ca ngợi lòng dũng cảm, tận tụy của cô giáo trẻ miền xuôi. Có hồn trong tiếng gọi không? Tiếng gọi “Anh ơi...” nghe xót xa, chìm khuất, tủi buồn. Đó là tiếng gọi cuối cùng trước khi nàng chìm sâu vào lòng đáy vực trong mùa nước lũ.

7.

Mai là ngày giỗ nàng. Tôi đến với nàng đây. Ông xem hoa này có đẹp không? Hương thơm có màu tím tỏa ra khắp khoang tàu điều hòa. Chúng tôi đang đi trong cuộc đời mát mẻ, ôn hòa.

Tàu dừng lại. Ông bước xuống sân ga vào buổi chiều. Tôi thấy tôi cũng không còn trong khoang điều hòa nữa. Những chuyến tàu lại ra đi như bao đời. Phía xa kia, ông đang rẽ nước bước đi. Phương Tây buổi chiều rõ ràng màu hồng. Tôi thấy trong tôi có nước mắt. Nước mắt con người chảy đến đâu thì dừng lại?

Hà Nội, tháng 9 năm 2006

Đào Duy Hiệp

Kỷ niệm tuổi thơ

Mùa thu đã về. Không khí dịu mát. Sương phủ bông bình trên dòng sông. Trên dòng sông thời gian người ta giữ lại được cái gì cho riêng mình, cho mãi mãi?

Kỷ niệm bao giờ mà chẳng thuộc về quá khứ. Chiếc tàu thủy ra khơi năm ấy bị nhấn chìm đôi khi lại ái ngại trở về. Không ai có hình ảnh kỷ niệm của tương lai được. Tuy nhiên, đôi khi người ta cũng vẫn nói: “Anh cứ đến đó đi. Thế nào cũng có những kỷ niệm đẹp đấy”. Hình dung về tương lai ai mà chẳng muốn và chúc nhau cho nó đẹp. Gương mặt của tương lai thật mờ ảo, khó xác thực. Ánh lửa trên bờ kia thực ấm áp, cảm động. Ngọn lửa gắn với con người bằng những kỷ niệm, thậm chí bằng những mối dây liên hệ vô hình từ cội nguồn. Con người sống qua các đổi thay của thiên nhiên vẫn giữ nguyên những định kiến cố hữu. Trời trở heo may, lạnh lẽo ẩm ướt khiến người già đau nhức mỗi xương cốt. Còn với trẻ thơ bốn mùa đều đẹp để, tươi vui. Anh và Nga đang sống lại tuổi thơ. Tuổi thơ của mỗi người. Dòng sông, cánh cò, những ngày xưa êm ả... và cả Trung thu này nữa.

Anh và Nga đang đứng trú mưa dưới mái hiên một phố cổ Hà Nội.

“Đôi ta bắt gặp nhau đây. Như con bò gầy gáp bãi cỏ hoang...”.

Trung thu Hàng Mã bán nhiều đồ chơi, những chữ xốp lồng nhau xanh đỏ. Thật ngẫu nhiên: Chẳng có chữ nào cất tên anh và Nga cả. Chẳng lẽ hạnh phúc lại đặt làm? Đôi chữ cái quăn quýt nhau như dây leo, bay bướm, lấm chổ như râu qua lỗ kim. Đời sống uyên ương thật giống nhau, chật vật mà lại loè loẹt. Nga không hiểu sao anh lại quay đi như vậy.

Họ đi qua các hàng quần áo, mã vàng, tiền Đôla âm phủ, có cả ô tô, Mô kích, xe HONDA cho người ở thế giới bên kia sử dụng. Con người ta ở đâu cũng cần đến đồ đạc. Đồ đạc nhiều quá. Nga bảo: “Hôm ba mươi năm ngày đưa cụ ông lên chùa mẹ em sắm cho cụ cái ti vi National, bộ complet, giày da Ý với bộ quần áo lót, áo sơ mi ngoại cả... Lúc nhìn lên em thấy hương cháy rực, mà tàn lại rất cong. Người ta bảo như thế là có lộc. Nhiều câu kinh Cầu Siêu em không hiểu. Những câu như: “Nam mô Tây phương cực lạc. Cứu khổ, cứu nạn. Linh cảm ứng. Quan Thế Âm bồ tát. Nam mô thập phương Thương trụ Phật. Nam mô thập phương Thương trụ pháp. Nam mô thập phương Thương trụ tăng. Nam mô bản sứ thích ca Mâu ni Phật...”.

Anh bảo: “Đây là thế giới huyền bí. Con người chỉ tin mà không hiểu được”.

Mười ngày phép trôi qua thật nhanh. Ngày mai anh sẽ ra biển. Nơi đó có con tàu no sóng, no gió và các đồng đội của anh. Biển ở trong lòng anh, ở trong tim anh. Người con gái đang đi bên anh là người con gái Hà Nội, đất liền. “Con gái chơi với con trai. Về sau hai vú bằng hai quả dừa”. Anh im lặng đi bên nàng sợ làm tan ảo ảnh. Anh

ăn sóng nói gió ở đâu nhưng lúc này anh hiền như củ khoai, như đất đai, như luống cày. Chỗ anh công tác dứa có đầy. Những trưa hè uống nước mát rượi. Anh yêu nàng nhưng anh không hiểu nàng lắm. Anh kể cho nàng nghe anh học giỏi, anh thi đỗ đại học được ra nước ngoài học... Nhưng anh yêu biển, anh yêu con tàu băng băng rẽ sóng. Anh làm kỹ sư hàng hải. Nga thích màu xanh nước biển. Biển thì bao la. Có nhiều nhà thơ ví biển với tình yêu. Tình yêu cũng lớn lao như biển.

Anh yêu biển bắt đầu từ một kỷ niệm. Ngày anh còn bé, vào dịp Tết Trung thu mẹ cho anh ba đồng bảo muốn mua gì thì mua. Anh lưỡng lự giữa một khẩu súng lục bằng nhựa, một chiếc máy bay trực thăng và một chiếc tàu thủy bằng sắt tây. Anh đã chọn chiếc tàu thủy. Anh và lũ em ngồi quanh chậu nước. Cho dầu hỏa, châm lửa, rồi đặt vào khoang. Lễ hạ thủy thật trọng thể, thiêng liêng. Lúc đó anh không hiểu nguyên lý vận hành của con tàu, chỉ sung sướng nghĩ rằng dưới bàn tay mình con tàu sẽ rẽ nước chạy được trong âm thanh “phạch, phạch...” vui tai. Có ánh lửa sáng trong khoang tàu, có khói phụt ra từ ống khói trên nóc tàu... Con tàu bắt đầu chạy. Anh bẻ bánh lái cho nó chạy vòng quanh chậu. Tất cả đều reo vui, sung sướng. Lá cờ hình tam giác bằng sắt tây sơn đỏ chảnh thể vẫy vẫy theo niềm vui của bọn anh được. Nhưng cũng chẳng sao. Song, hỡi ơi, niềm vui thật ngắn ngủi. Thiếc hàn bị chảy, nước tràn vào khoang, lửa tắt ngấm, tàu chìm nhăm. Anh và các em khóc oà. Lăn ra khơi đầu tiên ấy thất bại. Nga cười: “Nếu bây giờ cho anh chọn lại anh chọn cái gì?”. “Anh sẽ chọn quả bưởi bơi phẩm hồng này với cái đèn con thỏ kia”. Anh mua hai thứ đó. Mỗi người cầm một thứ. Nga cầm bưởi. Anh cầm cái đèn con thỏ chỉ bằng nắm tay người lớn bằng khung tre

phết giấy bóng kính đỏ rất đẹp. Anh cứ giơ lên và một tay dắt Nga đi trong dòng người đông đúc, nhộn nhịp. Như là họ đang giữ đồ chơi cho trẻ nhỏ.

Có rất nhiều đèn cù, đèn ông sao... “Gió đưa trăng thì trăng đưa gió, Quạt nọ đưa đèn thì đèn có đưa ai?”. Ngày xưa anh được bà nội ru bằng ca dao. Những đêm trăng thanh bình, yên tĩnh... Trai gái hát đối nhau ở sân đình làng thật là hiền hoà, trong sáng. Giờ đã nhiều người lên ông lên bà. “Đêm qua mới gọi là đêm. Ruột xót như muối, da mềm như dưa”. “Chiều chiều mây phủ Ải Vân, Chim kêu ghèngh đá ngấm thân thêm buồn”. “Đêm nằm lưng chẳng tới giường, Trông cho mau sáng ra đường gặp em”. “Chiều chiều ra đứng ngõ sau, Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều”...

Nga hỏi: “Sao ca dao của mình toàn về chiều tối anh nhỉ? Cứ như đi hát KARAOKE ấy. Nhưng cứ buồn buồn...”. Anh bảo: “Tình yêu thương bao giờ cũng buồn, Nga ạ. Ngày xưa ban ngày là thời gian sản xuất, lao động; thời gian của cộng đồng”. “Ba gian đầy cả ba gian nắng chiều”. Ai cũng phải đi làm cả. Chỉ có buổi chiều tối là của riêng mình cho nên em nhận xét thế là phải. Hát KARAOKE chỉ là âm thanh đánh lừa nỗi cô đơn thôi. Đó là hơi thở của máy móc. Không phải lời của thiên nhiên. Con người càng hiện đại, giàu có, càng cô đơn, biệt tịch...”. “Anh đừng nói nữa. Em bóc bưởi nhé?”. “Đi ăn sủi cảo đi?”. “Anh không thích cháo cá quả à?”. “Mình cứ như đèn cù ấy nhỉ?”. Có tiếng hát: “Ngựa giấy ới a ngựa giấy. Tít mù nó lại vòng quanh”. Anh nhìn những đồ chơi cắm ánh nến lung linh. Ngọn đèn nào sẽ đưa anh và Nga đến hạnh phúc? Nến mà hết thì phải chuẩn bị nến khác chứ. Nga mỉm cười nhìn anh đang mê mải ngắm muôn ngàn thứ đồ chơi con trẻ. Đèn ông chỉ là những đứa trẻ con lớn xác.

Họ dắt nhau đi giữa rừng ánh sáng, âm thanh, màu sắc, giữa tình yêu với nhau, với cuộc đời. “Đầu năm ăn quả thanh yên. Cuối năm ăn bưởi cho nên đèo bông”. Anh bảo: “Nếu em thích cứ bóc bưởi đi cũng được”. Tự nhiên anh thấy chóng mặt. Có rất nhiều mặt nạ. Thiên thần và quỷ dữ. Các con vật dữ tợn, hung ác và hiền lành, đáng yêu. Có ông quan và thằng hề, có hổ báo và thỏ cừu, có quỷ mặt xanh và người hiền từ mặt hồng... “Nếu có con gái anh chẳng bao giờ cho nó chơi mặt nạ”. Nga hỏi: “Thế nếu là con trai?”. Anh bảo: “À đấy là cuộc sống”. Nga cười: “Anh chán lắm nhỉ?”. Anh thở dài: “Không”. “Anh đừng đi nhanh thế. Búp bê đẹp tuyệt trần anh ạ”. Mặt anh rạng rỡ. Bao nhiêu xoong, chậu, bát đĩa, tủ lạnh, máy giặt, bàn là, giường tủ xinh xắn.

Trẻ con trong khi đợi làm người lớn hãy để các em làm quen với cuộc sống không thể tránh được sau này. Cuộc sống bao giờ cũng là cuộc sống. Cuộc sống có lửa, nước, không khí và đất đai. Cái nhà này xinh nhỉ? Bao nhiêu là cửa sổ cho gió lọt vào, có bếp, có điện, lại có cả nhà tắm. Ngôi nhà đặt trên miếng gỗ có cỏ xanh rì rào rì rào... ồn ào, náo nhiệt và sáng lòa.

“Rước đèn ông sao, sao năm cánh tươi màu. Em cầm đèn sao em hát vang vang. Đèn sao tươi màu tỏa đêm rằm liên hoan. Tùng rinh rinh rinh rinh tùng rinh rinh...”

Bài hát ấy của tuổi thơ anh.

Lộp bộp, lộp bộp... Mưa mau hạt. Lạ, mùa thu sao mưa như mùa hạ. Người ta xô nhau chạy về bầy cổ Trung thu. Anh và Nga chẳng vội vã gì. Họ đứng trú dưới một mái hiên. Sau cú thế dắt nhau đi trong mưa. Mai anh sẽ ra biển. Anh sẽ không có Nga ở bên cạnh. Phụ nữ bao giờ cũng cần yên ổn, nề nếp, căn cơ. “Anh sẽ luôn nhớ em, viết

thư cho em. Em gắng học giỏi nhé”. “Vâng...”. Anh muốn quên đi kỷ niệm cay đắng trong tuổi thơ về chiếc tàu, về chuyến ra khơi năm ấy. Nhưng có ai chạy thoát khỏi bóng mình? Anh sẽ cố gắng hàn gắn, giữ gìn để có kỷ niệm đẹp của ngày mai. Con tàu và đồng đội đang chờ anh ở ngoài khơi kia. Nhớ làm chi chiếc tàu thủy bằng sắt tây hàn thiếc?

(Rút trong tập *Nước Thiên đường*, NXB Phụ nữ, 1996)

Đào Duy Hiệp

Ngày đã xa...

Trong tuổi thơ, nó đã từng có những giấc mơ...

Đêm mùa đông giá lạnh. Những ngọn gió hoang vắng. Nó đang ở trong ngôi nhà của cha mẹ. Ngôi nhà giống như gà mẹ ủ ấp đàn con dưới bụng. Đàn gà con lớn lên, sẽ dần xa nhau, xa ngôi-nhà-mẹ để đi kiếm ăn.

Con người cũng thế. Gió rít trên những ngọn tre ràn rạt. Thân tre nghiêng vào nhau ken kết. Tre có nhiều đức tính đáng yêu. Nhưng tre nghiêng vào nhau lúc này nghe cứ rờn rợn. Tại sao phù thủy lại có mặt màu xanh, cái mũi khoằm thật dài, người gầy ngoắt, lại cười chỏi, cười xô bay vun vút nhỉ? Tại sao ma hay xuất hiện ban đêm?

Nhân gian đã ngủ cả. Thỉnh thoảng, tiếng chó sủa vu vơ. Ngọn đèn tỏ mờ. Trên bàn, có một bông hồng tươi nguyên ai cắm vào cốc nước thủy tinh trong vắt. Nó tò mò khó nhọc bước từng bước tiến đến. Nhưng cứ bước được một bước, cốc nước với bông hồng lại nhích đi một chút. Nó bước tiếp. Lại thế. Bước thêm. Lại vẫn thế. Cốc nước cứ nhích dần cho đến mép bàn thì nó không dám bước nữa. Cốc nước và bông hoa in lên tường một ảo ảnh.

Bỗng có tiếng hát xa xôi. Tiếng hát mỗi lúc một rõ dần, nhưng không rõ nghĩa... Nghe lạo xạo như máy thu thanh gặp thời tiết xấu. Nó tỉnh hẳn. Một người phụ nữ thướt tha, đôi mắt hiền từ, nụ cười hồng dịu dàng đứng nhìn nó, im lặng. Người ấy đang giơ hai tay về phía nó, mỉm cười lạnh lẽo. Tuổi thơ ấy bỗng bước đi. Mới đầu khó nhọc. Sau mạnh dần dần. Nó cứ thế bước đến nụ cười thiên thần. Cô tiên trong các truyện cổ tích. Đêm nào nó cũng thắp đèn cạm cũi tìm kiếm cái đẹp. Có tiên thật không nhỉ? Sao tiên lại cứ phải đẹp? Trong tuổi thơ, nó chẳng bao giờ hỏi xem có tiên béo, tiên gầy hay tiên có biết ăn, biết thở không? Đã là tiên thì cứ phải đẹp và bởi vậy, con người lớn lên, bước đi, tin tưởng.

Có điều, nó càng bước đến thì người đó càng lùi xa... Sau khuất hẳn vào bóng tối. Lùi vào sau bức tường, biến mất. Ngọn đèn trên bàn vẫn đang cháy. Ánh sáng tỏa ra từ ngọn đèn giống như chiếc cầu vồng bảy sắc cho nó bước lên. Hương hoa hồng toả thơm ngào ngạt khắp nơi. Chân, tay, đầu tóc nó... tất tậ đều có mùi hoa hồng. Nó quên là mình đã biết đi từ khi nào. Đôi chân nó đi đã nhiều nơi. Nó thấy mình lần lượt là hoàng tử, tiểu phụ, dũng sĩ giết yêu tinh, mãng xà, xua đuổi tà ma, phù thủy... Những lực lượng đen tối. Mỗi người, trong cuộc đời mình, đều đã từng đóng nhiều vai. Có lần nó thấy giọt

lệ to tương như giọt sương ban mai trong mắt một con ruồi, một con ong hay một con côn trùng nào đó. Thoắt cái, giọt sương bốc hơi bay lên. Nó cũng bay theo. Mỗi giấc mơ bay là một bước ngoặt trong đời sống con người.

*

Nó đã bay qua bao núi rừng, biển cả, bao làng quê, đồng ruộng, du hành tới những vì sao, tới những Thiên hà, Vũ trụ xa xôi, êm ái và cả ưu phiền nữa. Khi tỉnh dậy nó thấy cuộc đời vẫn thế. Giản dị và cần lao. Thửa ruộng cha mẹ để lại cho nó, nó vẫn cày bừa chăm chỉ, thu hoạch mỗi năm một tốt thêm.

Hà Nội, 2009

Đào Duy Hiệp

Ngày Tết

“Sao anh không về chơi thôn Vỹ?”

(Hàn Mặc Tử)

I. Mỗi năm đều phải có Tết. Ai sinh ra chữ Tết mà lại ngụ kết nhiều ái ngại thế nhỉ? Tết về là phải dọn nhà, mua hoa, là quần áo, nấu nướng, treo lịch, sắp đặt lại bao nhiêu là thứ. “Nửa đời nhìn lại”. Đạo xưa, lúc còn trẻ con mình thấy đời toàn những màu hồng, áo

đẹp, được mừng tuổi tiền mới tinh, lúc nào cũng chỉ mong Tết. Tết của người lớn khác rồi. Đến đêm 30 mới xong việc, coi như được nghỉ ngơi, cũng coi như hết Tết. Khi yêu nhau người ta đã vô tình chuẩn bị cho sự háo hức của đêm giao thừa hôn nhân. Sáng mùng một trở dậy mới thấy đời quanh vắng. Tiếng cassette nhè nhẹ: “Đời sao im vắng. Như đồng lúa gặt xong...”. Câu hát nghe thấm thía, xót xa. Cả ngày mùng một người ta loanh quanh ở nhà trong sự mới mẻ của thời gian, trong sự ngỡ ngàng thiêng liêng của những quan hệ mới quen thuộc vừa được cải thiện, tân trang. Những rét mướt của đời đành đứng ngoài cửa theo gió lang thang trong hiên lạnh và thiếp ngủ của nhân gian. Khói hương cuối năm gọi cho con người nhớ về những cánh đồng tuổi thơ, về cội nguồn... Có tiếng chuông điện thoại. “A lô...Vâng. Hảo đây ạ. Anh nhầm máy rồi. Không sao...”. Giọng nói nhẹ, nhiều thương cảm. Cái máy được đặt xuống. Những ngón tay thon, giản dị buông ra hững hờ, nghĩ ngợi. Mình ra ngoài thành phố dạy học, “gỗ đầu trẻ” đã mấy năm rồi nhỉ? Làm một cô giáo dạy văn cũng có nhiều cái mệt. Nhất là lại có chút nhan sắc. Bà Huyền chẳng hiểu độ này thế nào? Nghe bảo tay chồng loãng quăng suốt. Lại thêm cờ bạc. Đời chị có nhiều chuyện đáng thương. “Chị ấy năm nay còn gánh thóc/Dọc bờ sông trắng nắng chang chang”. Những điệp âm sáng loà ở câu sau như đất dúi nhau chạy mãi vào hút xa thời gian một kiếp người...

II. Cốc rượu có chân để trên bàn. Rượu màu nâu sáng. Khói thuốc bay lơ lửng rồi tản ra quanh phòng. Tiếng nhạc dìu dặt. Cái đầu tóc cắt ngắn đeo kính nhìn ra cửa sổ, nhìn trời mưa. Bàn tay nhấc chiếc cốc lên. Tết này là bốn Tết rồi. Những hạt mưa bụi bay lơ ngơ bám

vào cửa kính. Bàn tay đặt lại chiếc cốc lên bàn. Bàn tay nâu nổi gân
bật lửa. Điều thuốc cháy lên thanh bình. Mấy bông hoa cúc vàng tươi
sáng. Bây giờ hoa rất đẹp. Điều thuốc đặt trên miệng gạt tàn. Gạt tàn
bằng đất nung phủ men da lươn hình trống đồng. Gạt tàn to, tiện
dụng. Những cán thuốc màu vàng chúi đầu cắm vào đó yên nghỉ sau
những phút giây cháy sáng oanh liệt. Thời gian đo bằng khói, cán
thuốc, tro, bụi và công việc. F.Bacon bảo rằng lạc thú của tri thức lớn
hơn lạc thú của ái tình và rằng chỉ có tri thức mới giải phóng tâm trí
khỏi mọi vọng động, náo nhiệt của đời sống áo cơm. Mấy tập thơ
mới in của bạn bè tặng đặt trên đi-văng. Có mấy tờ báo, quyển sách
mới xuất bản. Sách vở bây giờ nhiều. “Bột giặt Daso mới là hảo
hạng”. Làng quê vào dịp này thật đẹp, yên tĩnh, thư thái. Những cánh
đồng nhàn rỗi, thưa vắng người. Xe máy vẫn hối hả rú còi vào bình
minh thành phố mỗi ngày. Bàn tay lơ đãng cầm quyển thơ lên. Trên
trang đầu có dòng chữ viết tay: Thân mến tặng Huy để đọc cho vui.
Văn chương hình như không phải chỉ để đọc cho vui. Bên dưới có
chữ kí hùng hồn, bay bướm. Cái đầu cúi xuống rồi đứng lên ra phía
cửa sổ. Trên bản đồ, sông Hồng ở phía Bắc thành phố. Phương Bắc
ở phía xa kia. Cái ngày xưa ấy. Phía Tây thành phố là bây giờ. Cái tủ
màu nâu đứng sát tường. Tủ để đựng cốc, đựng rượu, đựng sách...
Mỗi người là một cái tủ đựng hồ sơ bí mật về cuộc đời mình. Tủ thì
có nhiều kiểu. Có cái im lìm có cái hồ hởi, lộng lẫy bởi kiểu dáng và
màu sắc. Khoá tủ chìm bên mép cánh như con mắt lim dim. Con mắt
lim dim là đang khoá lặc hay đang tư lự? Mắt khoá như khích lệ. Tủ
này, mày bảo như thế thì ra thế nào? Thế à? Ừ nhỉ. Kẻ đó bệnh
hoạn, đồ kị lắm à? Trên màn hình computer có chữ Ngày Tết. Tết
đến rồi ư? Có nên gọi điện thoại không? Những người nhỏ nhen cho

rằng chủ động gọi điện thoại là lép vế, hạ mình. Người nói điện thoại bao giờ cũng cúi xuống đất; còn nói di động lại ngẩng lên trời. Vì sao? Cứ ngẩng lên trời thế nhỡ mưa ướt mặt thì làm thế nào? Giống như cuộc đời, trong văn chương con người cũng phải có nói năng, bàn tán mà lí luận văn học gọi là ngôn ngữ nhân vật. Phụ nữ thường nói những chuyện gì với nhau nhỉ? Cái này phải “hư cấu” đây.

III. “Người về soi bóng mình, Trên tường trắng lặng câm...”. Có tiếng chuông điện thoại. Âm lượng cassette nhỏ dần lại. Bàn tay thon hồng lên vì nước lạnh nhắc máy. Tiếng chuông gắt gỏng ngưng bật. “Vâng... Vâng... Vâng ạ. Anh đang viết à?”. Có tiếng thở dài. Mái tóc dài rủ xuống như tranh lụa một thiếu nữ đang gọi đầu. Phải vặn bé cái chuông điện thoại lại mới được. Cứ chuông là giật mình. Một gương mặt xinh đẹp in trên sàn nhà đang lau ướt nước. Gương mặt đó dừng lại tự quan sát, nhìn ngắm. Đôi mắt to, đen, đẹp, im lìm. Con người trên mặt đất này cứ phải cúi xuống mà làm lụng, mà kiếm sống, mà sửa sang. Quần áo là một thứ phải sửa sang quan trọng nhất nhưng cũng mệt mỏi và dễ gây chóng mặt, ngán ngẩm nhất. Mưa xuân dai dẳng. Những hạt mưa mang cái lạnh thấm thía. Có tiếng gõ cửa. “Ôi, Phương, vào đây!”. “Hảo... Tao đang chán. Lão bỏ đi rồi”. “Mày yêu nhiều quá...”. “Sinh ra là đàn bà dẫu làm bà gì thì vẫn là một định mệnh. Niềm vui chả có bao nhiêu chỉ thấy buồn khổ, lo âu, tuy chẳng phải là lo lớn. Phúc họa nấp trong cái đẹp. Mươi anh đàn ông thì có đến chín phẩy chín anh chạy theo nó. Lão theo con thư kí vào Nam”. “Chả làm gì được... Mày vẫn làm báo à?”. “Đàn ông chạy theo cái Đẹp là để bù lỗ cho khiếm khuyết bản thân của họ và để hãnh diện”. “Kết hôn với đạo đức thì cũng tốt. Nhưng đấy là lúc về

già”. “Sống với nhau, đàn bà bao giờ cũng là mẹ của đàn ông. Lo ăn, lo ngủ, lo đủ thứ... Càng yêu tao càng thấy chán. Chưa kịp quen đã chực vồ ngay lấy mình. Tầm thường khủng khiếp. Có mỗi mình, mày dọn nhà làm gì cho mệt?”. “Thực ra, làm đàn ông cũng chẳng sung sướng. Sự lo của họ là lo lớn”. “Tình yêu chỉ là giai đoạn ban đầu mang tính chất phụ gia. Hôn nhân là phía sau cánh gà của tình yêu. Vấn đề lưu truyền nòi giống là tất yếu. Trước đây lúc nào lão cũng hi ha hi hóp làm tao mệt lử cả người. Đàn ông chả biết sạch biết bẩn là cái gì cả. Những hoạt động bên ngoài của họ là để khoả lấp sự cô đơn, yếu ớt, chóng chán. Phải yếu ớt mới cần sự ồn ào. Cuộc vui nào rồi cũng phải chấm dứt. Bà Huyền độ này thế nào? Thôi, cho qua đi. Lão còn gọi điện tán mày nữa không? Với lại, dẫu gì bà ấy cũng là chị”. “Ừ... Mưa. Lạnh nhỉ...”. “Hai vợ chồng con Thoa thẳng Toàn cứ như trẻ con. Đến nấu ruột. Chúng nó tra từ điển để cãi nhau. Con vợ nấu ăn không ngon. Thằng chồng tùm tùm chê bảo quyền sách dạy nấu ăn đó sai chính tả. Con Thoa cãi bảo không sai. Thế là loạn nhà. Con bé con ngồi dưới sàn nhà sợ khóc ầm lên. Thằng chồng cáu thấy chân lý của mình bị lung lay mới lôi từ điển ra tra rồi còn vẽ cả sơ đồ tư duy của vợ lên bảng bảo cách nghĩ của vợ là ngô nghê, lời thôi. Đố kị, nhỏ nhen đến thế thì cũng lạ. Vợ chồng chúng nó thật như địa ngục”. “Được bà mẹ chồng cũng thương nó. Cũng chẳng có đôi nào yên ấm thật sự...”. “Mày mua vải này ở đâu trông cũng được đấy. Có đắt không? Chàng tặng à? Cái váy hôm nọ mày khen tao quăng vào sọt rác rồi”. Những mơ mộng của một thời thiếu nữ vô lo đã tan biến từ lúc nào chả biết nữa. Lấy chồng như đi vào lễ hiến sinh tự nguyện. Chỉ mới mẻ lúc yêu nhau. Sau đó là nghĩa vụ, thói quen. Mọi nỗi loạn trong hôn nhân ở xứ ta vẫn còn xa

lạ. “Gái chê chồng không chứng nọ cũng tật kia”. “Hôn nhân là bệnh viện của tình yêu”. Chuyện bà Huyền khiến mình ngại. Bà ấy tốt chỉ tội yếu đuối. Thôi, đành vậy. Ai rồi cũng phải thế. “Mày nghĩ gì thế? Chán nghe rồi hả. Thôi tao về...”. Cánh cửa được khép lại.

IV. Những ngón tay nâu gỗ nhanh trên bàn phím. Rồi dừng lại. Cái đầu cúi xuống, lại ngẩng lên. “Cánh cửa được khép lại”. Câu này hững hờ, bị động, thiếu vắng tác nhân. Mỗi căn nhà là một thế giới riêng tư. Trong thế giới đó đồ đạc đã nói thay sự thiếu vắng chủ nhân. Balzac kể lể bảo: “Trước khi con người xuất hiện, các đồ vật đã nói hết về họ”. Nhà văn hình như là người bắt buộc phải gắn bó với thế giới của mình nhiều nhất mà lại cũng hình như “thiếu vắng” nhất. Mỗi truyện ngắn là một mảnh đời sống. Giả Bình Ao bảo rằng chữ Tào “nhà văn” đọc lên cùng âm với “ngồi nhà”; còn “Tác hiệp” nghĩa là “Hội nhà văn” đọc lên lại cùng âm với “đóng giày”. Một bà già lảng giềng với nhà văn chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao mới tặc lưởi: Ô, thì ra là anh “làm giày”! Ấy thế! Viết thì cũng cặm cụi, gù lưng như anh đóng giày thôi. Một công việc khổn khổ, nhọc nhằn, cả cô đơn nữa. Nhưng ngồi nhà cũng có cái thú, cái thích. Suy nghĩ, đọc sách, rồi viết được cái gì thì viết. Nói vu vơ một tiếng. Lại cười thầm một tiếng. Rồi đi thổi cơm, quét nhà, rửa ấm chén, tiện tay thì lấy quần áo trong máy ra phơi cho đỡ “nhàn cư...”. Tú Xương thác lời cho vợ đếm luôn cả chồng. Chồng cũng là một thứ con dại vẫn phải nuôi cùng với năm đứa kia. Sách để ở tầm với, đèn đặt đầu giường, tắt bật tùy nghi. Đã lâu không có tin nạng. Xa mặt cách lòng. “Đi qua khu nhà em / Thấy mùa xuân còn đó / Đường rộng nào em đi / Đoá hồng nào trên tay...”. Em có hạnh phúc không? Victor Hugo gọi con

gái của Thénardier là “Bông hồng trong nghèo đói”. Những người khốn khổ khổ trong tình đời. Chuyện đàn ông đàn bà lúc nào chẳng động đây trong đầu mọi người. “Nam động thì cứng, nữ động thì mềm”. Automatique. Chuyện này đã nói một lần rồi, bây giờ không nói nữa. Ra đến ngoài là tai nạn. Mỗi gặp gỡ là một tai nạn. Bây giờ xe cô đi lại ghê quá. Gặp nhau rồi gần nhau. Gần nhau rồi thì phát sinh tình cảm. Có tình vui, có tình buồn. Cái sau nhiều hơn. Người đời cũng chóng quên. Làm gì có yêu đến một nghìn lần. Nói thế là để nhớ mà trấn át sự quên. Yêu thì không đếm; đếm thì không yêu. Yêu là tình; đếm là tính. Tình tính tang, tang tính tình... Cuộc đời như mây nổi, như gió thổi, như chiêm bao, như bóng đèn, như... phích nước! Cuộc đời là gì? Áo, cơm, danh vọng, địa vị, sức khỏe, tăm tiếng? Có ông chơi xổ số trúng cái xe Dreame, được cả làng cả họ đến mừng, xong việc là tan xe, lại còn thêm nợ, thêm lục đục. Danh tiếng nào mà chẳng mang nợ, chẳng lục đục?

Người ta có hai con người, ở nhà chênh mảng, ra ngoài thiết tha. Tha thiết với cửa chẳng quen. Người Tàu bảo vợ chồng phải kính nhau như khách cũng có lí. Để không chênh mảng, cũng chẳng còn thiết tha. Giả Bảo Ngọc trong Hồng Lâu Mộng nói: “Đàn bà là nước. Đàn ông là bùn”. Nước trộn với bùn thì nhão nhoét ra, chẳng còn hình thù gì. Muốn còn hình thù thì phải ngay ngắn, chính đính, phải kính đấy. Hôn nhân làm hao mòn sức lực, làm con người trở nên mệt mỏi, vỡ mộng với tình yêu. Ở xứ nóng sự mệt mỏi dễ gây gắt gỏng. Nhưng vì đã trót bước vào rồi nên người Tàu mới nghĩ ra nhiều cách kính để nhấn nhủ thiên hạ đừng gắt gỏng với nhau. “Môn thể thao ưa thích nhất của phụ nữ là đi chợ”. Cô nào hay ăn quà vặt cũng hay ngoại tình. “Tình là tình nhiều khi không mà có...”.

V. Nhân vật của chúng ta cũng hay nghĩ ngợi. Bây giờ Hảo chỉ còn một mình nên nàng độc thoại triền miên. Như chúng ta đã biết, dòng suy nghĩ của con người lúc thì nhanh như dòng điện, lúc lại nhẩn nha, phẳng lặng như dòng sông thu quạnh vắng. Lúc khác nó lại ngồn ngộn, rối bời, lộn xộn chẳng thể nào kiểm soát được. Người kể chuyện thấy là cứ nên “thành thật” ghi tót kí tất cả những ý nghĩ của Hảo ra để bạn đọc cùng tham khảo. Vả chăng, lí luận văn học cũng hay gọi nhân vật là “đứa con tinh thần” của nhà văn. Mà đã là con cái thì cha mẹ nào không hiểu rõ tính tình? Chúng tôi thấy dòng tâm tư của nhân vật trung tâm rất đáng quý và trân trọng vì những day dứt nhân sinh. Tình yêu, hạnh phúc, lẽ đời trái phải, những khổ đau, những phấn đấu, kể cả những bi hài kịch... của con người hiện đại nằm trong lẽ nhân sinh đó. Không hiếm trường hợp người đàn bà đã đẹp lại còn thông minh và cả chủ quan nữa. Tạo hoá đôi khi cũng không công bằng.

*

Sao hôn nhân lại được mệnh danh là “bệnh viện của tình yêu” nhỉ? Thế tình yêu bị ốm à hay bị tai nạn giao thông? Hôn nhân mà là bệnh viện của tình yêu thế hoá ra gia đình là bệnh viện miên viễn ư? Bệnh viện đa khoa, bệnh viện nhi khoa hay bệnh viện tâm thần? Thế trong bệnh viện ấy người ta chữa cái gì, giải phẫu cái gì, khâu lại cái gì? Suốt đời con người phải sống trong bệnh viện thì khi xuất viện, đi đâu? Sự nhàm chán và thói quen là hai con bệnh trầm kha nhất của gia đình nhân loại.

Có chuyện một ông đi thi lấy bằng xe máy. Cảnh sát mới hỏi: “Từ khi đi xe đã bao giờ anh bị va quệt hay tai nạn gì chưa?”. Đáp: “Có lần

tôi cho một cô gái quá giang. Bây giờ cô ấy là vợ tôi. Chả biết đây có phải là tai nạn không”. Thế thì đích thị tình yêu bị tai nạn giao thông rồi mới phải vào bệnh viện hôn nhân.

Thực ra hạnh phúc là gì nhỉ? Đấu tranh là việc của đàn ông thôi. Hạnh phúc với phụ nữ có lẽ là cứ có chồng, có con cho giống mọi người cái đã. Nhà mới lau lại bản rồi. Phải luôn luôn lau rửa lại những đồ đạc đã cũ rất mệt. Chậu hoa để thế này đã được chưa nhỉ? Thôi, tạm thế. Cái gì cũng cầu toàn cả chả được đâu. Phương là một đứa tốt mà chả mấy gặp may. Hình như có nhà văn nước ngoài bảo rằng cuộc kinh doanh vĩ đại nhất của người đàn bà là lấy chồng. Chán quá đi mất. Mình lóng ngóng thế này thì kinh doanh làm sao. Hình như ai cũng lạc loài ở một góc độ nào đó. Tí nữa phải đi lấy mấy cái bánh chưng đặt mới được. Có hoa đào, có bánh chưng thì mới ra Tết. Nào có ai ăn giúp cho đâu. Cũng nên mua một chai rượu Tây. Làm một nồi cá kho khô với riềng là hay nhất. Một ngày bây giờ người ta đi bao nhiêu cây số trong nhà, nói bao nhiêu câu nhàm cũ, gây ra bao tiếng ồn ở cơ quan. Thông tin lần đầu thì mới lạ, lần thứ hai đã nhàm cũ, đến lần thứ ba trở đi thì chỉ còn là tiếng ồn. Đàn ông dạy cùng chỗ mình hình như chẳng phải đàn ông. Đôi mắt đen, im lìm dừng lại trên một trang sách. “Đàn ông lúc nào cũng muốn, nhưng không phải lúc nào cũng được. Đàn bà lúc nào cũng được, nhưng không phải lúc nào cũng muốn”. Sự đáo để xuân sắc mà làm gì. Cuộc đời hoá ra chẳng vô biên, thời gian hoá ra chẳng vô tận. Trang sách mở thở than và nghĩ ngợi. Mâm Gia tiên, Thần linh đặt thế này là được rồi. Chân hương năm cũ để đến Giao thừa hoá một thể. Bánh chưng tí nữa lấy, ngũ quả đã bày, cơm cúng xới rồi... Năm nay mình xin gì nhỉ? Ngày xưa mẹ dạy: “Con chấp tay xin Thần linh,

Ông Bà cho con chóng lớn, học giỏi đi”. Trong không khí linh thiêng toả hương trầm ngào ngạt, con bé là Hảo lẫm chẫm ngày xưa chấp đôi bàn tay bé xíu, đỏ hồng đứng bên mẹ lẫm nhẫm những điều như thế. Mẹ thương Hảo ôm vào lòng, mừng tuổi cho Hảo những đồng tiền mới tinh. Năm ấy còn pháo. Pháo nổ rộ vào đêm Giao thừa như hùng hồn đáp lại, gom gộp tất cả những tiếng lẹt đẹt từ mấy hôm trước. Hảo nhớ chiếc áo mới ngày Tết, Hảo nhớ những đồng tiền mới sột soạt... Những kỉ niệm đầu đời chẳng thể nào quên được. Tuổi người, đã có mấy lần tỉnh khô, nguyên chất như thế? Hảo khóc. Sao chị lại nở cựa xử thế? Một nhà văn đã cho rằng đời người chẳng khác gì đường mòn, những năm đầu đời có bao nhiêu là chuyện phong phú, sau rồi cứ đơn điệu, phẳng phiu dần đi, chẳng thêm được gì. Bây giờ biết ước gì, xin gì?

Cảnh đào thế năm nay đẹp. Gốc to. Cảnh vượn rủ ra thấp sáng những nụ phớt hồng như mời gọi mùa xuân về. Dáng đẹp tự nhiên mà không uốn éo quá. Chị bán hàng thực thà độ năm mươi cứ xưng em với mình. Khổ lắm. Đời vừa trong trẻo vừa đục ngầu những trục lợi, xun xoe. Quanh năm mưa nắng bên gốc đào, cuối năm ngọt ngào chào mời mới bán được vài chục nghìn. Đời còn khổn khó áo cơm, đứng bán hàng với gió mưa nhột cả môi cười. Thấm gì đâu... “Chị cứ mua đi. Cây đào của em năm nay lắm lộc lắm đấy. Đảm bảo với chị, anh và các cháu ở nhà tha hồ phấn khởi”. Một nụ cười chua chát. Trả tiền. Gọi xích-lô... Mưa bụi... Những chân người bùn đất... Những gương mặt ướt bết tóc... Huyền nao và hiu quạnh.

VI. Trích thư: *“Hảo em, Tết về ở trong này vẫn nắng đẹp. Mọi người tương bưng sắm sửa. Anh chị vẫn khoẻ. Sắp nhỏ luôn nhắc đến dì*

Hảo. Việc ngày xưa đã qua lâu rồi chị không muốn nhớ lại nữa. Đôi lúc chị thấy ân hận vô cùng. Hạnh phúc không phải cứ giằng giật là có được. Nhất là đàn bà chúng mình. Anh chị luôn trân trọng em. Anh chị đã chuẩn bị quà mừng cưới cho em. Chỉ cần em điện vào là anh chị và các cháu bay ra. Cầu mong ngày đêm sẽ tới ngày đó với em...

Tái bút: Đã lâu quá em không vào chơi. Dạy và đọc vừa thôi. Tuổi xuân có thì. Nhớ có tin gì cho anh chị biết ngay. À quên, sau Tết nếu em có về quê tảo mộ bà nhớ sửa sang mộ và thắp giùm anh chị vài nén nhang nhé.

*Thương em,
Chị Huyền”.*

VII. Thực ra, tên nhân vật cũng chẳng có gì quan trọng lắm. Đừng “phản diện”, chói chang quá là được. Chốc nữa phải gọi điện hỏi ý kiến Hảo xem thế nào. Đàn bà họ tinh tai hơn chúng ta. Cái đầu đeo kính trắng tóc cắt ngắn mờ màng. Sự hồn nhiên của đời sống bao giờ cũng giản dị, hài hoà. Đời sống không cần đến sự bày biện, xa xỉ. Nó là trường sinh so với một cá nhân đơn lẻ. Mỗi cái tên là một kí hiệu, một số phận. Biết được sự hữu hạn của sinh tồn, mỗi số phận cần phải sống với đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình cũng coi như đã sống với sự giản dị và hài hòa của cuộc sống. Có một chữ Hòa viết Nho mực Tàu trên vuông giấy đỏ dán ở tường. Màu ấm cúng. Điều thuốc cháy lên hoang dại, vẫn vơ. Thôi tạm kết thúc Ngày Tết ở đây. Lời kết sẽ có cả cảnh, cả tình, cả thời gian đậm đà thế này: “Trời chiều trở lạnh, mây nhiều, mưa phùn ẩm ướt. Còn mấy trăm ngày nữa là sang thế kỉ hai mốt. Người ấy năm nay còn đón Tết? Bàn tay cầm con chuột dò dẫm, ngập ngừng. Con trỏ chạy lên

File. Exit? Yes”.

Hà Nội, 1988-1999

Đào Duy Hiệp

Phía Tây thành phố

Có ba người đàn ông: một người to, một người nhỏ, một người trung bình. Đàn ông chẳng bao giờ là không giống nhau. Ba cái đầu nhìn vào quyển thực đơn giả da màu mận chín để trên bàn. Ánh nắng qua cửa sổ chiếu lên những chữ mạ vàng lấp lánh. Chẳng phải bao giờ cái gì lấp lánh cũng đều là vàng.

Cuốn Kinh phúc âm của dạ dày được lần lượt mở ra. Dòng sông thức ăn sơn hào hải vị tràn trề. Những dòng chữ đen lấp loá như dòng cát bùn lẫn sỏi sạn tuôn ra từ lòng mỏ để đãi lấy những hạt vàng. “Ai ơi bùng bát cơm đầy. Dẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần”. Trong đời, mỗi người một nghề. Khói, lửa, mồ hôi, đôi khi cả máu... để được no lòng. Còn hạnh phúc lại là một chuyện khác. Phía Tây có nhiều chuyện lạ. Quyển sổ dừng ở trang đồ uống. Đồ uống bao giờ cũng giản dị, ngắn gọn. Nghe tên không kêu bằng món ăn. Kêu và cũng khó hiểu nữa. Ở một quán rượu trong phố có rượu dân tộc và rượu quốc tế. Rượu “dân tộc” có Chúa Trịnh đứng đầu bảng,

rồi Tây Môn Khánh, Hoàng Đế, Minh Mạng (Nhất dạ lục giao sinh ngũ tử)... Hàng chục loại khác nghe như tên các danh nhân. Ba ngón tay cùng chụm vào một hàng chữ. Sau rút về. Trên các ngón tay có đeo nhẫn vàng. Có cái gắn ngọc màu đỏ. Bàn tay đó đặt chặn lên cuốn kinh giả da đã gấp lại.

Họ ngẩng lên nhìn trần nhà theo khói thuốc. Trần nhà màu kem nhẹ nhõm, hoa văn nổi nổi đuôi nhau đến tận sát tường có gắn điều hoà nhiệt độ. Một chấm đèn sáng xanh bằng đầu que hương: máy đang làm việc. Khói thuốc tan loãng. Kính cửa sổ đóng kín. Màn lụa mờ gà mờng nhẹ phát phơ. Dưới kia dòng người xuôi ngược. Đời bao giờ mà chẳng phải tất bật, lo toan? Cả nhớ nhung nữa. Bây giờ nàng đang làm gì, ở đâu? Mọi sự rồi thành chả ra sao cả. Chỉ thấy thương, mà cũng tội nữa. Nói dối cũng là việc cùng chẳng đã. Nói dối thì đau mình, lại đau người. Người yếu đuối thì hay làm thế. Tươi tất phủ lên những nhếch nhác, ê chề. Người con trai kia đang nói chuyện gì với người con gái? Tất cả rồi cũng phải kết thúc thôi. “Tình ngỡ đã quên đi, nhưng tình vẫn lại về”...

Việc nhiều quá mà chưa xong. Những sự hiểu, hỉ, đáp lễ nhau rất mất thì giờ. Tỳ nữa phải tạt qua buy-rô xem có công văn giấy tờ gì không. Con bé thư ký bắt đầu hỗn rồi. Có lẽ phải thay đưa được việc hơn. Không cần xinh lắm. Mất rất nhiều thời gian. Mai thẳng ấy ở trong Nam ra, bàn lại. “Típ, típ”... lại nhấn cái gì thế này? Được gọi cho nó bảo đang tiếp khách quốc tế. Có tiếng rao thuốc bả chuột: “Chuột đồng chuột cống chuột chù ăn vào gật gù một tí chết ngay. Kể cả chuột Tây chuột ta chuột Bồ Đào Nha chuột Nga chuột Pháp chuột Tuynidi chuột Thổ Nhĩ Kỳ chuột gỉ chuột gi chuột gi cũng chết”... Lại rao: “Ai mà chẳng có đôi tai, Mẹ ơi con muốn có hai cái

vòng, Bao ngày con đợi con mong, Giờ đây con đã có vòng đeo tai”.
Đấy là rao xỏ lỗ tai, bấm máy.

Miếng đất ấy bây giờ lải gắp ba. Hôm nọ nhờ xem bảo đất hình Mộc (dài) phát về đường văn. Rồi đọc: “Thất cổ bông phòng ra huyết kết, / Xem cho biết mộc tiết, kim loan; / Mộc tiết, văn đồ trạng nguyên; / Kim loan, võ được tước quyền Quận công”. Văn cao nhất là Trạng nguyên, Tể tướng rồi thấp dần xuống thư ký. Lại hỏi về hướng nên làm nhà. Bảo: “Thuỷ mệnh cần trạch, chính Tây diên niên, Tây - Nam sinh khí, tương hợp giai ngâu, gia giáo huy hảo, phúc đức tổ phùng lai”. Diên niên thì thọ, sinh khí thì khoẻ mạnh.

*

Ba cái đầu thôi không nhìn trần nhà, nhìn khói nữa. Nhìn nhau. Họ ngồi theo thế chân vạc, chia thật đều cái bàn tròn thành ba điểm cân đối. Tam giác đều. Có một người bỏ cuộc nhìn nhau, nhìn đi nơi khác. Nơi khác ấy có một người khác giới còn trẻ, đứng ở quầy bar, quay lưng lại đang trang điểm. Trong gương có một màu da giống màu rượu Johnnie Walker đỏ pha đá hay màu nước chè nhạt. Không thể nói đó là nước da vùng Amazôn, nhưng nước da thật mịn. Mỹ phẩm đất đỏ. Đang là “mốt”. Dịch lên một chút là đôi mắt. Đôi mắt im lặng, đẹp, giông bão. Lại như dò hỏi, đo lường. (Nhìn nhau qua gương thì được lâu mà không ai biết). “Tắm gương... phản ánh... khi thì màu xanh thẳm bầu trời, khi thì bùn nhơ...”. Nước da vùng Amazôn đó mặc áo đỏ, riềm đăng-ten đen ở cổ, váy đen dài thướt tha, bí ẩn. Người bỏ cuộc không dám nhìn lâu, đôi mắt đọng ở sâu đáy cốc. Cốc sóng sánh. Người ngồi bên cạnh phía phải lại “Típ, típ” nhắn tin. Người thứ ba đang nghịch chiếc thìa hình Mộc, phát về văn. Nhìn qua thành cốc đầy màu nước lửa thấy đĩa xa-lát rất đẹp. Những

lát cà chua đỏ tươi xắt mỏng bày xung quanh. Những miếng dưa chuột cắt đôi, chẻ tư châu tuần. Rau mùi xoắn xuýt ôm lấy rau xà lách trộn dầu, ngóc lên như là ngọt thở, như là tìm ánh sáng. Bát xúp toả khói mờ, uể oải. Xúp trong sánh như bột lọc có các sợi trứng trắng mỏng, thái nhỏ như cái tăm, thịt lợn màu trắng nhìn thấy thớ nhỏ li ti, mộc nhĩ màu nâu rất đẹp, lại có những hạt sen lững lờ, hạt tiêu xay nhỏ, mịn trải đều trên mặt. Đĩa muối tiêu, chanh, ớt đặt bên cạnh. Ăn xúp bằng thìa sứ, màu trắng.

Đồng hồ chỉ quá Ngọ. Nước xốt nâu xẫm đọng trên bàn trải khăn trắng. Những giọt nâu. Đồng xương chim bồ câu quanh đĩa. Những cái xương nhỏ và mảnh. Ba người đàn ông cùng cúi xuống, cùng ngẩng lên, cùng nhìn nhau, cùng ngửa cổ. Một cái miệng mấp máy; một cái giống như cười phô hàm răng ám khói; một cái nhai, ngẫm nghĩ. Thịt bò mềm, ngọt có vị oi khói rất tự nhiên, giống ngày xưa ở rừng. Rừng lúc đó ấm áp, chưa bị chặt nhiều cây. Đêm quanh đồng lửa nghe con nai tác ở xa rất thảm thiết. Thịt nai nướng bụi, thơm, rất ngon. Sấy khô cho vào ba lô, ăn dần. Cây chặt nhiều để làm nhà, để đốt, để lấy rễ bán. Lại “Típ, típ”. Bàn tay xạm, tái bệnh sốt rét lập cập, nóng nảy rút cái máy ra, bấm tắt máy, cho vào túi áo ngực. Ở đằng kia, bàn tay đeo nhẫn ngọc đỏ đang búng cái thìa hình Mộc quay tít. Bàn tay khác mũm mĩm đang dầy vò chiếc khăn bông mới thay tắm nước hoa mát lạnh, rồi đưa lên lau đôi môi dầy bóng nhẫy. Những ngón tay mũm mĩm cụ cựa, ngập ngừng, mơ màng nghĩ đến vùng rừng rậm Amazôn. Bàn tay đó, bàn tay xạm, bàn tay đeo nhẫn nạm ngọc đỏ, cùng nâng cốc. Người khác giới ở quầy bar nhướn gót, nhìn xuống đường. Các động mạch ở thái dương ba người đàn ông giật giật như có lửa. Máu họ có lửa, có axit chứ không phải sữa.

Ba cái đầu cùng hướng ra cửa sổ có màn mờ màu mỡ gà. Ngã tư nhón nháo, rất đông người. Màn mờ màu mỡ gà được bàn tay Amazôn nhỏ nhắn, thanh mảnh, vén lên. Ba cái đầu lần lượt đứng lên tụ lại bên cửa sổ. Nhìn xuống đường. Nín thở. Một người thở cạnh cái đầu. Qua ánh sáng cửa sổ thấy những sợi tóc mềm bay lên, lại nằm xuống lại bay lên gấp gáp, đều đặn. Một người thở cạnh cổ. Cái cổ cao hơi ngo nguậy. Một người thở cạnh áo. Áo vải dày không có biểu hiện gì. Áo màu đỏ riềm đăng-ten đen ở cổ. “Vũ vô kiềm toả năng lưu khách”... Trời quang, chẳng có một giọt mưa.

Mưa không quá Ngộ, gió chẳng quá Mùi. Cái gì rồi chẳng chóng qua, phấn hồng chẳng phụ phôi pha má đào. Đôi mắt sắc sảo, u buồn nữa, mà khinh bỉ thăm thăm trên nước da nâu mịn, ánh lên bất ngờ trên khung kính cửa sổ. Đôi mắt như dò hỏi, như đo lường, như giông bão... Ba cái đầu giãn ra, giật lùi. Đàn ông chẳng bao giờ là không giống nhau. Ở dưới đường chỗ ngã tư có một chiếc xe máy nằm kèn, xăng chảy ra. Một người con trai nằm úp mặt xuống đường. Máu ở tai rỉ ra. Một người con gái trẻ, xinh đẹp ngồi cạnh đang xoa đầu gối khóc, trông rất tội. “Ai mà chẳng có đôi tai”...

Từ cửa sổ theo đường chim bay đến chỗ họ là 31m15. Còn đi bộ theo hai cạnh tam giác, xuống cầu thang ngang qua đường, phải xa hơn, 50m80.

Từ cửa sổ đến bàn ăn là 4m25, từ bàn ăn đến quầy bar là 3m. Ba mét tai nạn chia cho ba người. Tai biến của cái đẹp vừa mơn chớn, mơn hồ, vừa tàn nhẫn, sâu sắc. Đôi mắt và làn da mịn: ở trong gương.

Một cái đầu “Típ, típ” nghĩ về tương lai, một cái đầu hình Mộc nghĩ về hiện đại, cái còn lại nghĩ về quá khứ vùng Amazôn. Cả ba cùng ngả

vào nhau rập rờn, lử lả lướt qua quầy Bar, ra tiền sảnh, xuống đường.

Bắt tay nhau cùng ngửa cổ ứng thiên, cười to một tiếng... rồi chia tay.

(Rút từ tập Nước Thiên đang xuất bản 1996)

Nguồn: E Van

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 20 tháng 9 năm 2006